**ĐỀ:**

*Người nghệ sĩ luôn muốn truyền đạt một cách hào phóng tất cả những cái gì phong phú của tư tưởng và tình cảm đang tràn ngập trong chính tâm hồn của nhà văn*. (Pauxtốpki)

(Dẫn theo *Lí luận văn học*, tập 1 – Phương Lựu (Chủ biên), NXB Đại học Sư phạm, 2017, tr296 – 297)

Em hiểu ý kiến trên như thế nào? Từ đó làm rõ những tư tưởng, tình cảm của nhà văn Nguyễn Quang Sáng trong truyện ngắn *Chiếc lược ngà* (*Ngữ văn 9*, tập 1, NXB Giáo Dục VN)

**HƯỚNG DẪN**

\* Giới thiệu vấn đề cần nghị luận

\* Giải thích ý kiến:

- Tư tưởng, tình cảm là những cảm xúc, những rung động mãnh liệt, những suy nghĩ nhận thức thể hiện thái độ, lập trường, quan điểm của người nghệ sĩ được thể hiện trong tác phẩm văn học. Người nghệ sĩ tài năng, chân chính, tư tưởng tình cảm ấy phong phú, đa dạng với nhiều cung bậc và luôn hướng tới những giá trị nhân văn đích thực.

- Người nghệ sĩ luôn có khát vọng được chuyển tải, giãi bày, chia sẻ những tư tưởng, tình cảm của mình một cách “hào phóng”, mãnh liệt, sâu lắng.

- Ý kiến khẳng định: Qua tác phẩm văn học, người nghệ sĩ luôn có nhu cầu bộc lộ hết mình những tư tưởng, tình cảm phong phú, sâu sắc của mình tới người đọc.

\* Làm sáng tỏ tư tưởng, tình cảm của nhà văn Nguyễn Quang Sáng qua truyện ngắn “*Chiếc lược ngà*”

- Tư tưởng, tình cảm của nhà văn Nguyễn Quang Sáng trong truyện “Chiếc lược ngà”:

+ Ngợi ca tình yêu Tổ quốc, tình đồng chí, đồng đội…của những người chiến sĩ.

+ Yêu thương, trân trọng những tình cảm của con người: tình cha con thắm thiết, sâu nặng, tình cảm gia đình thiêng liêng

+ Những suy ngẫm sâu sắc, thấm thía về đau thương, éo le, mất mát mà chiến tranh đã gây ra cho bao gia đình Nam Bộ nói riêng và người Việt Nam nói chung.

+ Khẳng định mối quan hệ gắn bó giữa tình yêu gia đình và tình yêu Tổ quốc, giữa riêng và chung, cá nhân và cộng đồng…

- Những tư tưởng, tình cảm ấy được thể hiện qua hình thức nghệ thuật: cốt truyện hấp dẫn, xây dựng tình huống truyện bất ngờ nhưng hợp lý, đặt nhân vật trong nhiều mối quan hệ, miêu tả tâm lý nhân vật tinh tế, sắc sảo; xây dựng chi tiết giàu ý nghĩa; sử dụng ngôi kể thích hợp, ngôn ngữ chân thực, tự nhiên, đậm chất Nam Bộ…

**\* Đánh giá:**

- Truyện thể hiện những tư tưởng, tình cảm phong phú, sâu sắc, mãnh liệt với nhiều cung bậc cảm xúc của nhà văn Nguyễn Quang Sáng đối với đất nuwcs, thiên nhiên, con người Việt Nam trong chiến tranh. Đó là tư tưởng, tình cảm đẹp đẽ, thiêng liêng, có ý nghĩa nhân văn cao cả.

**- Ý kiến của Pauxtốpki:**

+ Khẳng định mối quan hệ giữa nhà văn và tác phẩm: người nghệ sĩ luôn khao khát giãi bày, bộc bạch những cảm xúc, tư tưởng của mình một cách hào phóng nhất trong tác phẩm.

+ Đặt ra vấn đề: người sáng tác phải nuôi dưỡng cảm xúc, phải có những tư tưởng sâu sắc, mới mẻ…; người tiếp nhận lắng nghe được cảm xúc, nhận thức được chiều sâu tư tưởng mà người nghệ sĩ gửi gắm trong tác phẩm…

**ĐỀ:**

“Mỗi tác phẩm lớn như rọi vào bên trong chúng ta một ánh sáng riêng...”.

(Trích Tiếng nói của văn nghệ, Nguyễn Đình Thi, Ngữ văn 9,

Tập II, NXB Giáo dục Việt Nam, 2016, trang 14)

  Hãy khám phá những “ánh sáng riêng” mà truyện ngắn “Chiếc lược ngà” của Nguyễn Quang Sáng đã “rọi vào” tâm hồn em.

**HƯỚNG DẪN**

|  |
| --- |
| **Giới thiệu chung** |
| **Giải thích ý kiến** |
| - Tác phẩm lớn: Là những sáng tác xuất sắc, mang dấu ấn thời đại, có sức sống lâu bền, có giá trị lay động trái tim người đọc.  - Rọi vào bên trong: Là sự tác động, ảnh hưởng, lay thức tâm hồn, nhận thức người đọc.  - Ánh sáng riêng: Là những giá trị riêng của tác phẩm về nội dung và nghệ thuật. Đó có thể là những tư tưởng, bài học nhân sinh, cảm xúc, những sáng tạo nghệ thuật độc đáo. |
| => Ý kiến khẳng định giá trị, tầm cỡ của một tác phẩm văn học lớn, xuất sắc:  - Phải có tác động lớn lao đến tâm hồn, nhận thức người đọc; làm cho tâm hồn con người trở nên giàu có, nhận thức đúng đắn và quảng đại hơn.  - Phải có cái riêng, sự khám phá, sáng tạo. |
| **Bàn luận, lí giải** |
| - Một tác phẩm văn học tầm cỡ phải là tác phẩm có tác động lớn lao đến tâm hồn và nhận thức của người đọc bởi lẽ chức năng quan trọng của văn học là chức năng nhận thức và chức năng giáo dục:  + Văn học là một hình thái ý thức xã hội có giá trị nhận thức tổng hợp, sâu sắc. Mỗi một tác phẩm văn chương là sự kết tinh những tinh hoa tâm hồn và nhận thức của tác giả. Nhà văn luôn là người thư kí trung thành của thời đại, họ vắt kiệt mình, gửi gắm, kí thác và chắt lọc, chưng cất những chiêm nghiệm, suy ngẫm.  + Văn học là nhân học, văn học góp phần nhân đạo hóa con người nên một tác phẩm lớn phải có giá trị thanh lọc, giúp tâm hồn con người bừng rạng và tươi sáng.  - Một tác phẩm lớn cũng phải là một tác phẩm có những sáng tạo riêng cả về nội dung và hình thức bởi lẽ bản chất của văn học là sáng tạo không ngừng. Sự mới mẻ, nhiều khám phá sẽ tạo ra sự hấp dẫn cho tác phẩm. Mỗi tác phẩm phải mang dấu ấn riêng của người nghệ sĩ, tuyệt đối không phải là sự sao chép, lặp lại người khác và lặp lại chính mình. |
| **Phân tích, chứng minh qua truyện ngắn Chiếc lược ngà của Nguyễn Quang Sáng** |
| **\* Tác phẩm “rọi vào” tâm hồn người đọc niềm xúc động về tình cảm cha con, tình cảm gia đình thiêng liêng, sâu nặng. Đó là tình cảm đơn sơ, giản dị mà cao quý thường trực trong mỗi con người.**  - Tình cảm sâu nặng của ông Sáu dành cho con gái:  + Trong 3 ngày nghỉ phép: Ông không đi đâu xa, chỉ ở bên con và muốn chăm sóc cho con. Mặc dù bị con từ chối, cự tuyệt những ngày đầu, ông vẫn kiên trì. Ngay cả khi con có những cử chỉ xấc xược ông vẫn mỉm cười, bỏ qua. Khi nóng nảy không chịu được sự ương bướng của con, ông chỉ tát một cái vào mông con mà ông cứ ân hận mãi. Ngày chia tay con, ông cũng tôn trọng chỉ dám nhìn từ xa trìu mến mà không dám chạm vào con.  + Trước lúc lên đường: Con bất ngờ gọi tiếng ba, ông nghẹn ngào xúc động, một tay ôm con, một tay nén lau nước mắt.  + Những ngày ở chiến trường miền Đông: Ông dồn cả tâm huyết vào chiếc lược ngà. Ông tẩn mẩn, tỉ mỉ. Chiếc lược ngà là biểu tượng của tình phụ tử bất diệt. Giây phút hi sinh, trái tim người cha vẫn thổn thức nghĩ về con.  - Tình cảm của bé Thu dành cho cha bất ngờ mà xúc động:  + Trước khi nhận ông Sáu: Con bé kiên quyết không gọi ông là ba. Ông Sáu càng gần gũi, quan tâm, nó càng lạnh nhạt, xa lánh. Nó kiên quyết cự tuyệt và không chấp nhận với những phản ứng dữ dội.  + Khi nhận ra ba: Tình cảm cha con trỗi dậy mãnh liệt trong bé Thu. Sự xúc động làm toàn thân con bé run rẩy, hét lên một tiếng ba xé ruột gan mọi người. Bao nhiêu tình cảm đè nén bùng nổ dữ dội. Con bé chạy tới ba như một con sóc, ôm chặt lấy ba, hôn lên tóc, lên cổ, hôn cả vết thẹo dài trên má.  => Ánh sáng riêng của tác phẩm khi viết về tình cảm gia đình: Tác giả đặt chủ đề đó trong hoàn cảnh chiến tranh khốc liệt nhằm khẳng định sự bất tử của tình phụ tử thiêng liêng. Từ đó thể hiện niềm tự hào, tin tưởng về những giá trị tinh thần bất diệt của con người Việt Nam.  (Thí sinh lấy dẫn chứng và phân tích) |
| **\* Tác phẩm “rọi vào” người đọc nhận thức sâu sắc về hiện thực khốc liệt của chiến tranh, về tình đồng chí, đồng đội nghĩa tình, tình yêu Tổ quốc.**  - Tác phẩm phản ánh hiện thực tàn khốc của cuộc chiến tranh chống Mĩ của dân tộc. Chiến tranh đã khiến bao người phải sống cuộc đời người lính nơi chiến trường cam go với bao mất mát hi sinh. Nỗi đau của các nhân vật trong truyện khiến người đọc nhận thức sâu sắc hơn về những tổn thất nặng nề mà dân tộc ta phải trải qua trong chiến tranh.  - Tác phẩm giúp người đọc nhận thức về tình đồng chí, đồng đội bền chặt vô giá của con người Việt Nam. Đó là tình cảm của những con người thủy chung, gắn bó, trân trọng, thấu hiểu và nối dài những tình cảm tốt đẹp trong nhau (ông Sáu, ông Ba).  - Tác phẩm còn ca ngợi tình yêu Tổ quốc, ca ngợi những con người đã hi sinh những tình cảm riêng tư (tình vợ chồng, tình cha con, tình làng nghĩa xóm) thậm chí cả tính mạng cho nền độc lập tự do của đất nước.  => Tác phẩm tố cáo chiến tranh nhưng không theo môtip truyền thống, mà khai thác sáng tạo dưới góc nhìn về tình cảm giữa con người với con người nhất là tình phụ tử.  (Thí sinh lấy dẫn chứng và phân tích) |
| **\* “Ánh sáng riêng” về nghệ thuật:**  - Tình huống truyện: Truyện đã xây dựng được những tình huống bất ngờ, éo le. Những tình huống đó khiến cốt truyện tự nhiên mà hấp dẫn, tạo kịch tính và thu hút người đọc.  - Nghệ thuật kể chuyện: Chuyện lồng trong chuyện, phần lớn truyện là chuyện của bác Ba kể về cha con ông Sáu; dẫn truyện thoải mái, tự nhiên; giọng thân mật, dân dã. Lựa chọn nhân vật kể chuyện hợp lí: Truyện được kể ở ngôi thứ nhất – người kể xưng “tôi” - bác Ba, nhân vật tham gia vào diễn biến truyện. Ngôi kể này khiến câu chuyện đáng tin cậy hơn.  - Nghệ thuật xây dựng nhân vật: Nhà văn đi sâu vào miêu tả tâm lí, đặc biệt là tâm lí trẻ em chính xác và tinh tế.  - Xây dựng chi tiết đắt giá: Chi tiết chiếc lược ngà là biểu tượng cho tình phụ tử mộc mạc, đơn sơ mà đằm thắm, thiêng liêng; biểu tượng cho tình đồng chí, đồng đội gắn bó, keo sơn; nối dài những tình cảm đẹp của con người. Ngôn ngữ kể chuyện gần với khẩu ngữ và đậm màu sắc Nam bộ.  => Tác phẩm tiêu biểu cho những đặc điểm trong nghệ thuật truyện ngắn của Nguyễn Quang Sáng.  (Thí sinh lấy dẫn chứng và phân tích) |
| **Đánh giá chung, khái quát lại vấn đề.** |
| - Chiếc lược ngà là tác phẩm lớn, mang dấu ấn của thời đại, là truyện đọc đời nào cũng hay vì nó không phải là truyện của một thời mà là của muôn đời. Tác giả Nguyễn Quang Sáng xứng đáng là “con chim vàng” trên cánh đồng miền Tây.  - Ý kiến có tính định hướng cho quá trình sáng tác và tiếp nhận nghệ thuật. Người nghệ sĩ luôn phải lao động sáng tạo, nghiêm túc, tâm huyết. Văn học phải là nơi gieo sự sống cho con người, giúp tinh thần con người phong phú và làm thay đổi mắt ta nhìn, óc ta nghĩ. Người đọc cần tiếp nhận tác phẩm bằng tâm hồn, khối óc, giải phóng ra khỏi những biên giới chật hẹp của chính mình. |

**ĐỀ 2:**

Nhận xét về thơ, có ý kiến cho rằng:

*“Thơ hay không chỉ chân thật, sâu sắc trong cảm xúc mà còn sáng tạo trong những hình ảnh biểu hiện”.*

Dựa vào hiểu biết về hai tác phẩm *“Ánh trăng”* của Nguyễn Duy và *“Viếng lăng Bác”* của Viễn Phương, em hãy làm sáng tỏ ý kiến trên**.**

|  |
| --- |
| **Giới thiệu chung** |
| **Giải thích ý kiến** |
| *- Thơ* là thể loại trữ tình, bộc lộ cảm xúc, tư tưởng, tình cảm của con người trước vẻ đẹp của thiên nhiên, con người và cuộc sống.  *- Sự chân thật và sâu sắc trong cảm xúc của thơ.*  + *Chân thật* nghĩa là trong lòng như thế nào thì bày tỏ ra ngoài đúng như thế, không hời hợt, giả tạo. *Chân thật trong thơ ca* được hiểu là sự phản ánh hiện thực khách quan đúng với bản chất của nó qua cái nhìn chủ quan của thi nhân.  *+ Cảm xúc sâu sắc trong thơ* là cảm xúc có chiều sâu, gợi những trăn trở suy tư và để lại những ấn tượng không thể nào quên trong lòng người đọc.  *- Sự sáng tạo trong những hình ảnh biểu hiện* là việc tìm ra cái mới, cách giải quyết mới, không bị gò bó, phụ thuộc vào cái đã có. Sự sáng tạo những hình ảnh ấy sẽ tạo ra những giá trị mới. |
| => Như vậy, một bài thơ hay là bài thơ ghi lại cảm xúc sâu sắc của nhà thơ về hiện thực đời sống, mang hơi thở của cuộc sống và nhà thơ phải chuyên chở được cảm xúc đó của mình bằng những hình ảnh có sức sáng tạo riêng, có sức hấp dẫn riêng. Nhận định trên thật sâu sắc, đã khẳng định được đặc trưng của thơ ca. |
| **Lí giải: Tại sao “Thơ hay không chỉ chân thật, sâu sắc trong cảm xúc mà còn sáng tạo trong những hình ảnh biểu hiện”? và bình luận** |
| *- Thơ ca* thuộc phương thức trữ tình, thiên về biểu hiện thế giới chủ quan của con người bằng nhiều cách thức khác nhau nhằm biểu đạt những trạng thái tư tưởng, tình cảm và ý nghĩa phức tạp, đa dạng. Mỗi tác phẩm đều mang một ý nghĩa tư tưởng, thông điệp nhất định đòi hỏi người đọc phải căn cứ vào cảm xúc, hình ảnh mới cảm nhận được.  *- Biểu hiện, yêu cầu về cảm xúc và hình ảnh trong thơ*:  *+ Cảm xúc* là tư tưởng, tình cảm mãnh liệt, chân thành, tự nhiên, sâu sắc có sức lay động lớn lao, phải trong sáng, tiến bộ, có tính nhân văn, hướng con người tới các giá trị Chân - Thiện – Mĩ.  *+ Hình ảnh sáng tạo* là những hình ảnh thiên nhiên, con người, cuộc sống phải chọn lọc, đặc sắc, có sức khái quát, chân thực, đa nghĩa, nhằm để lại ấn tượng, dấu ấn sâu sắc.  + Cảm xúc trong thơ phải chân thành, mãnh liệt; nhà thơ phải lựa chọn được những hình ảnh phù hợp để biểu đạt nội dung tư tưởng, cảm xúc một cách tự nhiên, sâu sắc có sức lay động lớn lao.  => Tác phẩm văn học nói chung, thơ ca nói riêng chỉ hay khi có sự kết hợp hài hòa cảm xúc chân thật, sâu sắc và hình ảnh sáng tạo.  - *Ánh trăng* của Nguyễn Duy và *Viếng lăng Bác* của Viễn Phương là hai tác phẩm hay bởi chúng hội tụ được những yếu tố: Chân thật, sâu sắc và sáng tạo. |
| **Chứng minh tính đúng đắn của ý kiến qua hai tác phẩm *“Ánh trăng”* của Nguyễn Duy và *“Viếng lăng Bác”* của Viễn Phương** |
| **a. Sự “chân thật, sâu sắc trong cảm xúc” qua hai tác phẩm:** |
| *\* “Ánh trăng”* của Nguyễn Duy viết về một chủ đề rất quen thuộc, đã trở thành đạo lý của dân tộc: *Uống nước nhớ nguồn*, ân nghĩa thuỷ chung cùng quá khứ.  - Tình cảm, cảm xúc của nhà thơ được bộc lộ tự nhiên, chân thật, sâu sắc, thấm thía từ niềm sung sướng được chan hoà ngụp lặn trong cái mát lành của vầng trăng quê hương, vầng trăng tuổi thơ đến tình tri kỉ với vầng trăng nơi đạn lửa. Những thời điểm ấy, trăng gắn bó với người như một lẽ tự nhiên, tất yếu, không thể tách rời.  - Chân thật và sâu sắc, để lại những cảm xúc khó quên nhất là những dòng thơ chứa chan nỗi xót xa, nhức nhối và sự giật mình về thái độ sống vô tình, quay lưng, thờ ơ với quá khứ. |
| *\* “Viếng lăng Bác***”** của Viễn Phương là một bài thơ viết về tình cảm của nhân dân với lãnh tụ.  Cảm xúc của Viễn Phương khi ra Bắc viếng lăng Bác được bộc lộ hết sức chân thật và sâu sắc: Từ niềm tự hào vô hạn, sự thành kính thiêng liêng, nỗi đau xót quặn lòng đến ước nguyện hoá thân lúc ra về…Tất cả đều là những cảm xúc hết sức chân thật, sâu sắc, gợi lên được mối đồng cảm sâu xa trong lòng bạn đọc. |
| **b. Sự “sáng tạo trong những hình ảnh biểu hiện” qua hai tác phẩm:** |
| *\* Với bài “Ánh trăng”,* Nguyễn Duy đã chọn trăng làm biểu tượng.  - Mượn một hình ảnh thiên nhiên đẹp đẽ, hồn nhiên, khoáng đạt, tươi mát làm biểu tượng cho quá khứ nghĩa tình, cho vẻ đẹp vĩnh hằng, bình dị của đời sống, gợi nhắc con người cùng có thái độ sống ân nghĩa, thuỷ chung.  => Tuy viết về một vấn đề không mới nhưng Nguyễn Duy đã tạo ra được một giá trị mới: Mỗi người phải giật mình nhìn lại chính mình trước những biến động của xã hội và bản thân, từ đó mà sống đúng mực hơn. Đặt trong bối cảnh đất nước sau 1975, bài thơ càng có ý nghĩa sâu sắc. |
| *\* Với bài “Viếng lăng Bác”*, Viễn Phương dụng công tới mức nhuần nhuyễn ở hàng loạt các hình ảnh ẩn dụ và hệ thống hình ảnh đó đã đem lại cho bài thơ sức hấp dẫn vô cùng mới mẻ:  *- Hình ảnh hàng tre* là biểu tượng cho con người Việt Nam theo quan niệm truyền thống và là lời khẳng định: Bác vô cùng giản dị, gần gũi, lăng Bác ở trong tre, ở giữa tre như giữa làng quê thân thuộc.  *- Hình ảnh mặt trời* diễn tả sự vĩ đại và ý nghĩa lớn lao của Bác: Người đem lại ánh sáng của độc lập, tự do cho đất nước, cho dân tộc.  *- Hình ảnh trời xanh là mãi mãi* khẳng định: Bác sống mãi trong lòng dân tộc.  *- Hình ảnh tràng hoa dâng bảy mươi chín mùa xuân:* Nỗi tiếc thương, niềm xót đau và sự thành kính của nhà thơ, của nhân dân khi vào lăng viếng Bác. Đây là cách biểu hiện mới mẻ, giản dị và tinh tế về mối quan hệ giữa nhân dân với lãnh tụ: Nhân dân là hoa, Bác là mùa xuân ; hoa dâng lên mùa xuân, hoa nở trong mùa xuân. Cả dân tộc Việt kết thành những tràng hoa đẹp dâng lên bảy mươi chín mùa xuân cuộc đời Bác.  *- Một loạt hình ảnh đẹp giàu ý nghĩa ( con chim, đoá hoa, cây tre):* Thể hiện niềm xúc động, bối rối, những ước nguyện hóa thân giản dị, chân thành khi rời lăng Bác. Đặc biệt là hình ảnh cây tre được nhắc lại vừa là biểu tượng cho phẩm chất thanh cao, ý chí kiên cường, vừa là biểu tượng cho sự hiếu trung của con người Việt Nam đối với Tổ quốc, đối với lãnh tụ. |
| **Đánh giá, khẳng định lại vấn đề** |
| Hai bài thơ viết về những cung bậc cảm xúc khác nhau và có những sự sáng tạo khác nhau trong những hình ảnh biểu hiện nhưng đều tạo được những hiệu quả nghệ thuật lớn lao mà bất cứ tác phẩm thi ca nào cũng cần phải đạt tới.  - Viết những ngẫm suy về thái độ sống ân nghĩa, thuỷ chung cùng quá khứ, *“Ánh trăng”* của Nguyễn Duy đã chọn thể thơ 5 chữ, giọng điệu thơ mang tính chất tâm tình, sâu lắng, tự nhiên như một lời sẻ chia và lại giống như lời gợi nhắc. Từ câu chuyện của một người lính nhưng với sự sáng tạo hình tượng ánh trăng, Nguyễn Duy đã khiến người đọc cảm nhận được câu chuyện của nhiều người, nhiều thời, nhiều thế hệ.  - Ở bài thơ *“Viếng lăng Bác”,* Viễn Phương đã chọn thể thơ 8 chữ xen lẫn những câu 7 chữ - thể thơ bộc lộ tốt nhất dòng cảm xúc chân thật, sâu sắc mãnh liệt đang dâng trào trong lòng nhà thơ. Hệ thống các ẩn dụ trang nhã, giàu tính sáng tạo đã góp phần không nhỏ tạo nên những hình ảnh thơ đẹp và làm cho *“Viếng lăng Bác”* có chỗ đứng vững chãi trong lòng bạn đọc. |

**ĐỀ 3:**

Trong cuốn Phẩm cách văn chương, tác giả Hàn Quốc Ki Ju Lee đã chia sẻ:

*"Có lẽ việc đặt tên cho 1 tác phẩm cũng cần sự chân thành không kém gì đặt tên cho 1 con người […]Từng chữ được tác giả lấy tâm hồn và nước mắt làm mực, tận tụy viết ra trang giấy trắng với ước ao chạm đến trái tim người đọc".*

Em hiểu ý kiến như thế nào? Hãy chọn nhan đề của 2 tác phẩm văn học *"chạm đến trái tim em"* để làm rõ.

**HƯỚNG DẪN**

|  |
| --- |
| 1. **Giải thích**  * “Tên tác phẩm” là nhan đề do tác giả đặt cho tác phẩm. Đó thường là ấn tượng nổi bật nhất, khái quát được nội dung tư tưởng chính của tác phẩm * Cách so sánh “việc đặt tên cho một tác phẩm cũng cần sự chân thành không kém gì đặt tên cho một con người” cho thấy tâm huyết, sự cẩn trọng của nhà văn khi đặt tên tác phẩm * Cách viết “được tác giả lấy tâm hồn và nước mắt làm mức, tận tụy viết ra trang giấy trắng” nhấn mạnh nhàn đề kí thác cảm xúc, tư tưởng của nhà văn * “Ước ao chạm đến trái tim người đọc”: tác giả muốn người đọc ấn tượng, xúc động khao khát tìm hiểu ý nghĩa nhan đề tác phẩm, từ đó hiểu thông điệp của tác giả gửi gắm * Ý kiến khẳng định vai trò quan trọng của nhan đề tác phẩm với người nghệ sĩ và độc giả. Người nghệ sĩ khi đặt tên cho tác phẩm đã gửi gắm trọn vẹn tư tưởng, tình cảm của họ vào ngôn từ và mong muốn đối thoại với người đọc.  1. **Phân tích ý nghĩa nhan đề của 2 tác phẩm yêu thích**   ***\*Yêu cầu:*** Biết chọn nhan đề hai tác phẩm giàu ý nghĩa  Khi cảm nhận về ý nghĩa nhan đề của một tác phẩm, học sinh cần thực hiện các bước sau:   * Giới thiệu tác giả, tác phẩm, nêu nhan đề * Phân tích ý nghĩa han đề thể hiện trong tác phẩm qua chi tiết, hình ảnh, qua nhân vật * Nhận xét về thông điệp nhà văn gửi gắm và nghệ thuật đặt tên tác phẩm   ***\*Một số tác phẩm gợi ý:***  - Đoạn trường tân thanh – Nguyễn Du  - Đồng chí – Chính Hữu  - Bài thơ về tiểu đội xe không kính – Phạm Tiến Duật  - Ánh trăng – Nguyễn Duy  - Bếp lửa – Bằng Việt  - Lặng lẽ Sa Pa – Nguyễn Thành Long  - Chiếc lược ngà – Nguyễn Quang Sáng  **3. Đánh giá**  - Ki – Ju – Lee đã đánh giá đúng sự quan trọng của việc đặt nhan đề tác phẩm khi sáng tác. Nhan đề độc đáo hấp dẫn là một cách gây ấn tượng với độc giả, khiến người đọc quyết định lựa chọn tác phẩm  - Ý nghĩa của nhan đề không chỉ nằm ở câu chữ tạo nên nó mà còn ở sự kết nối, thống nhất giữa nhan đề với nội dung, nghệ thuật của tác phẩm  - Người nghệ sĩ cần sáng tạo nhan đề hấp dẫn, phù hợp với nội dung, hình thức của tác phẩm, gửi gắm những tinh hoa tư tưởng, tình cảm, nghệ thuật ở nhan đề.  - Người đọc cần biết đọc hiểu nhan đề, kết nối nội dung của tác phẩm và nhan đề để nắm bắt trọn vẹn tầng bậc những tư tưởng, tình cảm mà nhà văn gửi gắm trong tác phẩm |

**ĐỀ**

Trong bài tiểu luận ***Tiếng nói của văn nghệ***, Nguyễn Đình Thi viết:

*“Nghệ thuật mở rộng khả năng của tâm hồn, làm cho con người vui buồn nhiều hơn, yêu thương và căm hờn được nhiều hơn...”*

(SGK Ngữ văn 9, Tập hai, NXB Giáo dục Việt Nam, 2020, tr.15)

Bằng sự hiểu biết của mình về truyện ngắn ***Lão Hạc*** (Nam Cao) và bài thơ ***Đồng chí*** (Chính Hữu), em hãy làm sáng tỏ ý kiến trên.

**HƯỚNG DẪN**

|  |
| --- |
| \* Giới thiệu vấn đề nghị luận:  Dẫn dắt, trích dẫn ý kiến của Nguyễn Đình Thi; giới hạn phạm vi dẫn chứng (hai tác phẩm: Lão Hạc - Nam Cao và Đồng chí - Chính Hữu) |
| **\* Giải thích, đánh giá ý kiến:**  **- Nghệ thuật:** là hoạt động tinh thần bao gồm các lĩnh vực: âm nhạc, hội họa, điêu khắc, văn chương... Nghệ thuật được tác giả nói tới ở đây được hiểu là nghệ thuật văn chương.  - “Nghệ thuật mở rộng khả năng của tâm hồn”: Nghệ thuật có khả năng tác động sâu sắc đến đời sống tâm hồn, làm cho đời sống tâm hồn con người trở nên phong phú hơn.  - Nghệ thuật “làm cho con người vui buôn nhiều hơn, yêu thương và căm hờn được nhiều hơn”: Nghệ thuật có khả năng giáo dục, cảm hóa, có sức mạnh thức tỉnh tâm hồn, hướng con người đến những tình cảm tốt đẹp, biết cảm phục, vui buồn, yêu ghét, xót xa, căm giận... một cách đúng đắn trước những cảnh đời cụ thể. Đến với nghệ thuật, con người không thờ ơ, vô cảm trước cái đẹp hay nỗi đau, sự bất hạnh... của con người.  🡪 Đây là một ý kiến đúng, đề cao chức năng giáo dục, chức năng thẩm mĩ của các tác phẩm văn chương.  **\* Làm sáng tỏ ý kiến qua hai tác phẩm:**  - Lão Hạc (Nam Cao):  + Tác phẩm được viết năm 1943, dựng lên bức tranh chân thực và cảm động về số phận khốn cùng của người nông dân nghèo, người trí thức nghèo sống mòn mỏi, bế tắc trong xã hội thực dân phong kiến.  + Đến với tác phẩm, người đọc không khỏi buồn thương, đau đớn, xót xa trước số phận của con người:  ++ Lão Hạc: một người nông dân có hoàn cảnh éo le (tuổi già sức yếu, sống cảnh gà trống nuôi con bất lực chứng kiến cảnh con trai vì phần chí không lấy được vợ mà bỏ đi làm đồn điền cao su; phải sống lủi thủi với con chó Vàng - ki | vật duy nhất của con trai, cuộc sống khốn khó khiến lão phải bán cậu Vàng trong tâm trạng đau đớn, day dứt; cuối cùng phải chọn cái chết bằng cách ăn bả chó...) | ++ Con trai lão Hạc: vì nghèo mà không lấy nổi vợ, phần chí bỏ đi làm đồn điện cao su với mong muốn thay đổi số phận (bao giờ có bạc trăm mới về).  Nhưng dù trải qua bao vất vả, phải đăng kí thêm một hạn nữa mà anh vẫn không đạt được điều mình mong muốn... Ỗ ++ Ông giáo: một người trí thức nghèo, tuy có nhiều chữ nghĩa, nhiều kí luận, người ta kiêng nể” nhưng cuộc sống cũng không hơn những người nông dân. Tài sản quý nhất của ông chỉ còn là năm quyển sách cuối cùng “dù có phải chết cũng không chịu bán” nhưng rồi vẫn phải bán nốt để lo cho con...  ++ Vợ ông giáo: vì nỗi lo toan hàng ngày đè nặng mà trở nên ích kỉ, vô cảm, không dễ cảm thông với lão Hạc, cũng không ủng hộ việc chồng mình giúp đỡ lão (Khi người ta khổ quá thì người ta chẳng còn nghĩ gì đến ai được nữa...)  + Bên cạnh đó, tác phẩm cũng gợi ở người đọc niềm cảm thông, trân trọng những phẩm chất tốt đẹp của con người:  ++ Lão Hạc: một người cha hết lòng yêu thương con, một người nông dân lương thiện, giàu lòng tự trọng (thà chọn cái chết dữ dội để bảo toàn danh dự và nhân phẩm còn hơn là phiền lụy hàng xóm hay theo gót Binh Tư...)  ++ Ông giáo: một người có tấm lòng nhân hậu, luôn sẵn lòng đồng cảm, sẻ chia, giúp đỡ lão Hạc; hiệu lão Hạc, xót xa trước cái chết của lão Hạc.  + Càng yêu thương, trân trọng những phẩm chất tốt đẹp, càng đau đớn, xót xa trước số phận của con người, người đọc càng căm ghét cái xã hội thực dân phong kiến đã đẩy người dân vào bước đường cùng, khiến họ trở nên xấu xa, ích kỉ hoặc phải chọn cái chết...  => Tác phẩm Lão Hạc đã giúp người đọc được mở rộng tâm hồn để có thể vui buồn, yêu thương nhiều hơn, dễ cảm thông, chia sẻ với từng cảnh đời, biết trân trọng những tấm lòng cao quý, biết nhìn nhận con người một cách toàn diện và sâu sắc hơn...  - Đồng chí (Chính Hữu):  + Bài thơ được viết năm 1948, sau khi tác giả cùng đồng đội tham gia chiến đấu và chiến thắng trong chiến dịch Việt Bắc (thu đông 1947). Tác phẩm đã tái hiện chân thực hình ảnh giản dị mà cao đẹp của những người lính trong những năm đầu kháng chiến chống Pháp.  + Đến với bài thơ, người đọc được “mở rộng” tâm hồn với nhiều cảm xúc:  ++ Cảm phục trước lí tưởng cao đẹp của những người lính: xuất thân từ những miền quê nghèo (Quê hương anh nước mặn đồng chua / Làng tôi nghèo đất cày lên sỏi đá), họ sẵn sàng bỏ lại sau lưng những gì quý giá, thân thương nhất (Ruộng nương anh gửi bạn thân cày: Gian nhà không mặc kệ gió lung lay), quyết đi theo tiếng gọi thiêng liêng của Tổ quốc.  ++ Ngưỡng mộ trước tình đồng chí, đồng đội của những người lính: đó là một thứ tình cảm rất đỗi thiêng liêng được nảy sinh từ sự cùng chung nhiệm vụ, cùng chung chí hướng (Súng bên súng, đầu sát bên đầu) và càng bền chặt hơn trong sự chia sẻ mọi gian lao, mọi buồn vui trong cuộc sống (Đêm rét chung chăn thành đối tri kỉ)...  ++ Đồng cảm với những tâm tư, nỗi niềm của họ: đó là nỗi nhớ nhà, nhớ quê hương da diết. Trong hành trang của người lính là hình ảnh của gia đình, quê hương với “ruộng nương”, “gian nhà không”, “giếng nước gốc đa”... quen thuộc. Nhưng họ đã gạt đi tình cảm riêng tư, “mặc kệ” tất cả để hi sinh cho sự nghiệp chung của Tổ quốc.  ++ Thương những người lính phải chịu đựng nhiều gian khổ (Anh với tôi biết từng cơn ớn lạnh / Sốt run người vừng trán trớt mồ hôi); trân trọng, ngưỡng mộ thái độ ung dung vượt lên hoàn cảnh khó khăn thiếu thốn (do anh rách vai / Quần tôi có vài mảnh vá / Miệng cười buốt giá / Chân không giày); xúc động trước tình đồng chí đồng đội vô cùng sâu sắc, gắn bó trong sự chia sẻ khó khăn, thiếu thốn (Thương nhau tay nắm lấy bàn tay).  ++ Tin tưởng vào sức mạnh của tình đồng chí đồng đội đã tiếp thêm nghị lực để những người lính luôn sát cánh bên nhau, sẵn sàng đối đầu với mọi kẻ thù (Đêm nay rừng hoang sương muối / Đứng cạnh bên nhau chờ giặc tới / Đầu súng trăng treo). Ba hình ảnh: người lính, súng, trăng gắn kết với nhau tạo nên một bức tranh thật đặc sắc, gợi ra những liên tưởng phong phú về sự hòa quyện giữa ý chí kiên cường và tâm hồn lãng mạn, giữa phẩm chất chiến sĩ và tâm hồn thi sĩ...  ++ Lạc quan, tin tưởng vào cuộc chiến đấu của dân tộc ta. Dù cuộc chiến đấu có gian khổ, trường kì nhưng người lính vẫn vững vàng tay súng, tình đồng đội vẫn ngời sáng lung linh. Chất thơ tỏa ra từ hình ảnh “Đầu súng trăng treo” chính là chất thơ từ tâm hồn người lính và niềm lạc quan, tin tưởng vô bờ bến của họ vào một ngày mai chiến thắng của dân tộc.  🡪 Bài thơ Đồng chí đã giúp người đọc được “mở rộng” tâm hồn để có thể trân trọng, ngưỡng mộ, đồng cảm, sẻ chia với những người lính ở nhiều góc độ, từ đó càng hiểu thêm vẻ đẹp tâm hồn của thế hệ trẻ, của con người Việt Nam trong sự hòa quyện giữa cái riêng với cái chung, giữa tình con người và tình đất nước...  Tóm lại: Nghệ thuật nói chung, các tác phẩm văn chương nói riêng có khả năng thức tỉnh tâm hồn người đọc, đem đến cho con người những cảm xúc thật phong phú, sâu sắc, hướng con người tới những giá trị, tình cảm nhân văn cao đẹp... để con người ngày càng vị tha, nhân ái, giúp tâm hồn trở nên thanh cao, trong sáng, rộng mở hơn. |
| **\* Đánh giá chung:**  - Khẳng định lại ý kiến của Nguyễn Đình Thi.  - Rút ra bài học về việc đọc hiểu các tác phẩm văn chương một cách chủ động, tích cực, sáng tạo để làm giàu thêm những giá trị tinh thần, làm cho tâm hồn  mình ngày càng phong phú, sâu sắc. |

**ĐỀ:**

Bàn về vai trò của văn học đối với con người, nhà văn M.Gorki viết

*Văn học giúp con người hiểu được bản thân mình, nâng cao niềm tin vào bản thân và làm nảy nở ở con người khá vọng  hướng tới chân lí.*

- Bằng việc cảm nhận văn bản *Mùa xuân nho nhỏ* của nhà thơ Thanh Hải, em hãy làm sáng tỏ nhận định trên.

**HƯỚNG DẪN:**

**1. Mở bài:**

- Giới thiệu tác giả Thanh Hải, tác phẩm Mùa xuân nho nhỏ.

- Giới thiệu nhận định.

**2. Thân bài:**

a. Giải thích nhận định:

- Văn học là một loại hình sáng tác tái hiện những vấn đề của cuộc sống, xã hội và con người bằng ngôn từ nghệ thuật và hình tượng nghệ thuật. Văn học chính là kết quả lao động sáng tạo nghệ thuật của nhà văn trong quá trình cảm nhận và phản ánh cuộc sống, xã hội, con người, Văn học luôn đòi hỏi nhà văn phải tìm tòi, sáng tạo nhưng không được phép thoát ly khỏi đời sống và mỗi một sáng tác phải là “tấm gương phản ánh hiện thực” bằng cái tâm trong sáng của người cầm bút.

- “Văn học hiểu được bản thân mình, nâng cao niềm tin vào bản thân mình và làm nảy nở ở con người khát vọng hướng tới chân lý”: “văn học” xác định được vai trò và ý nghĩa sự có mặt của mình trước cuộc đời. Nói cách khác, nhà văn hiểu rõ mục đích sáng tác của mình là gì? Vì cái gì? Có ý nghĩa như thế nào? Sử dụng ngôn ngữ và xây dựng hình tượng nghệ thuật ra sao?... Chính điều đó làm cho những giá trị của văn học được khẳng định, được đón nhận và giúp con người hướng khát vọng của mình đến “chân lý” tức là hướng khát vọng của con người đến với những điều tốt đẹp nhất của cuộc sống. Tóm lại, văn học phải hướng đến cái đích cuối cùng của “Chân – Thiện – Mĩ”.

- Phát biểu của M. Gorki muốn khẳng định rằng trong sáng tác văn học, nhà văn phải hiểu được mục đích sáng tác của mình phải ngày càng tin tưởng hơn vào những giá trị mà mình mang lại và có khả năng khơi dậy mạnh mẽ khát vọng sống đẹp đẽ của con người thông qua tác phẩm.

- Đúng như chính M. Gorki đã nói: “Văn học là nhân học”. Có thể hiểu, văn học trước hết phải là con người, hướng về con người và đến với văn học là đến với những giá trị nhân bản đích thực thuộc về con người, giúp con người hoàn thiện mình hơn. Muốn thế, nhà văn phải hiểu mình, phải đề cao sự sáng tạo của mình và tin rằng có thể làm thay đổi con người, thay đổi thế giới bằng những tác phẩm có tính nhân văn sâu sắc.

**b. Chứng minh qua tác phẩm Mùa xuân nho nhỏ.**

\* Cảm xúc trước mùa xuân thiên nhiên đất nước (Khổ 1)

- Nhà thơ vẽ ra trước mắt độc giả bức tranh thiên nhiên mùa xuân với:

+ Không gian cao rộng của bầu trời, dài rộng của “dòng sông xanh” +  m thanh âm thanh rộn rã vui tươi của “chim chiền chiện”

+ Màu sắc: xanh của dòng sông, tím của hoa

=> Nghệ thuật đảo cú pháp: không gian cao rộng, màu sắc tươi sáng và âm thanh rộn ràng như thiết tha mời gọi níu giữ con người ở lại với cuộc sống, với mùa xuân xứ Huế tươi đẹp này.

- Cảm xúc của tác giả trước mùa xuân của thiên nhiên:

+ Nhà thơ có cái nhìn trìu mến với cảnh vật

+ Đưa tay ra “hứng” “giọt long lanh”: là giọt sương, cũng có thể là ẩn dụ chuyển đổi cảm giác chỉ tiếng chim “hót vang trời”

=> Cảm xúc ngây ngất trước vẻ đẹp của mùa xuân của thiên nhiên, khao khát hòa mình với thiên nhiên đất trời. Tác giả đã sử dụng biện pháp tu từ ẩn dụ, nói về giọt long lanh và tiếng chim thực chất là nói về những điều tỉnh túy, đẹp đẽ của cuộc sống con người.

\* Cảm xúc về mùa xuân của đất nước và con người (khổ 2 + 3)

- Mùa xuân của đất nước gắn với hình ảnh người cầm súng (những người làm nhiệm vụ chiến đấu) và hình ảnh “người ra đồng”, “lộc”- niềm hi vọng tươi sáng đang theo họ đi khắp nơi hay hay chính họ đã đem mùa xuân đến mọi nơi trên đất nước.

- Nhịp độ khẩn trương : “Tất cả như...xôn xao”

- Công cuộc xây dựng mùa xuân của đất nước diễn ra khẩn trương, sôi động.

=> Nghệ thuật điệp cấu trúc, từ láy...=> Nhà thơ như reo vui trước tinh thần lao động khẩn trương của con người làm nên mùa xuân của đất nước.

- Nhà thơ nhắc lại về lịch sử bốn nghìn năm “vất vả và gian lao” của đất nước đầy tự hào, đồng thời tin tưởng vào tương lai tươi đẹp của đất nước mai sau bằng hình ảnh so sánh đẹp mang nhiều ý nghĩa “Đất nước như vì sao...phía trước”.

**\* Ước nguyện của tác giả**

- Sự chuyển đổi ngôi thứ "tôi" -> "ta"

->Nói lên quan hệ giữa cá nhân và cộng đồng

- Điệp ngữ "ta làm", nói lên sự quyết tâm, lối liệt kê con chim, cành hoa, nốt nhạc -> Yếu tố tạo nên mùa xuân

- Nốt nhạc trầm là biểu tượng cho sự cống hiến thầm lặng =>Liên tưởng anh thanh niên trong "Lặng lẽ Sapa", chị quét rác trong "Tiếng chổi tre"

- Giải thích tựa bài thơ

- Điệp ngữ "dù là"

-> Như lời nhắn nhủ giữa người đi trước và người đi sau.

- Lối hoán dụ người tóc bạc, tuổi 20 -> tuổi trẻ -> tuổi già -> Sự cống hiến không phân biệt tuổi tác, thứ bậc, giới tính, giai cấp.

\* Lời ngợi ca quê hương đất nước qua điệu dân ca xứ Huế

- Giai điệu được cất lên chính là điệu hát truyền thống của xứ Huế mộng mơ

- “Mùa xuân ta xin hát”: không chỉ mở ra không gian nó còn mở ra niềm tự hào về lối sống nghĩa tình của cha ông.

=>Bài thơ thể hiện lòng yêu thiên nhiên, đất nước con người, sự cống hiến thầm lặng, mối quan hệ cá nhân và cộng đồng.

3. Kết bài:

- Khẳng định lại tính đúng đắn của nhận định.

- Khái quát lại giá trị bài thơ.

**Đề:**

Trong văn học trung đại cuối thế kỉ XVI trở đi, **hình tượng người phụ nữ** bắt đầu được đưa vào thơ ca, văn xuôi nhiều hơn. Thông qua hai tác phẩm “Chuyện người con gái Nam Xương” của Nguyễn Dữ và “Truyện Kiều” của Nguyễn Du, em hãy làm rõ vẻ đẹp và thân phận của người phụ nữ trong xã hội xưa.

**HƯỚNG DẪN**

|  |
| --- |
| MB  Trong văn học trung đại cuối thế kỉ XVI trở đi, hình tượng người phụ nữ bắt đầu được đưa vào thơ ca, văn xuôi nhiều hơn. Thông qua hai tác phẩm “Chuyện người con gái Nam Xương” của Nguyễn Dữ và “Truyện Kiều” của Nguyễn Du, em hãy làm rõ vẻ đẹp và thân phận của người phụ nữ trong xã hội xưa.  - Giới thiệu hình ảnh người phụ nữ Việt Nam trong văn học Trung dại qua hai tác phẩm qua hai tác phẩm “Chuyện người con gái Nam Xương” của Nguyễn Dữ và “Truyện Kiều” của Nguyễn Du.  - Nêu cảm nhận về vẻ đẹp và thân phận của người phụ nữ trong xã hội xưa. |
| **TB**  **\* Vẻ đẹp của người phụ nữ Việt Nam. Mỗi tác phẩm đều ca ngợi vẻ đẹp người phụ nữ với những phẩm chất đáng trân trọng.**  - Trong “chuyện người con gái Nam xương”, Vũ Thị Thiết được miêu tả là người”Tính tình thùy mị nết na lại thêm tư dung tốt đẹp”, luôn khao khát hạnh phúc và sẵn sàng hi sinh cho hạnh phúc đó.. Hình ảnh người phụ nữ qua ngòi bút của Nguyễn Du hiện lên trang trọng, quý phái. Tác gỉa dùng một loạt hình tượng thiên nhiên để tả vẻ đẹp nhân vật (thúy Vân: mây, tuyết, hoa, ngọc, trăng….; Thúy Kiều: Làn thu thủy nét xuân sơn…  - Dù là bút pháp ước lệ tương trưng hay là chỉ dùng câu văn ngắn gọn thì tất cả đều thành công khi miêu tả vẻ đẹp người phụ nữ xưa, qua đó cho thấy sự yêu mến trân trọng vẻ đẹp của tác giả giành cho họ.  - Vũ Nương hay Thúy Kiều dều là người hiếu thuận, chung tình, coi trọng phẩm tiết.  + Vũ Nương sống cuộc sống hạnh phúc chưa bao lâu đã phải vò võ chờ chồng nuôi con, chăm sóc mẹ chồng, lo ma chay khi mẹ mất chu đáo như cha mẹ đẻ.. Tuy nhiên nàng chưa một lời than vãn, vẫn với một niềm tin chờ chồng trở về.  + Thúy Kiều đã phải bán mình chuộc cha vè em để rồi đẩy cuộc đời mình vào bi kịch, phải lưu lạc mười lăm năm với biết bao tủi nhục, cay đắng.  => Khi viết về họ, cả hai tác gia đã bày tỏ sự đồng cảm, tiếc nuối vì sắc đẹp, tấm lòng thủy chung của họ đã không được xã hội coi trọng.  **\* Thân phận: Vũ Nương hay Thúy Kiều đều là những người phụ nữ đẹp nhưng bất hạnh**.  - Bị chà đạp nhân phẩm:  Trương Sinh vì thói ghen tuông mù quáng , không tin vợ, không nghe vợ giải thích để rồi dẫn tới cái chết oan uổng của Vũ Nương.  Thúy Kiều lại bị chính đồng tiền chi phối chà đạp lên thân phận nhỏ bé của mình để rồi bị xem như món hàng mua bán, bị lừa, bị ép trở thành kĩ nữ .( Học sinh cần gắn với dẫn chứng qua hai tác phẩm).  - Họ đều là nạn nhân của xã hội phong kiến với nhiều định kiến hẹp hòi, bất công. Họ phải tìm đến cái chết để minh oan, giải thoát ( Vũ Nương nhảy xuống sông Hoàng Giang, Thúy Kiều trẫm mình xuống sông Tiền Đường để giải thoát..)  - Dù Vũ Nương có cuộc sống sung sướng dưới Thủy Cung hay Thúy Kiều đã được cứu sống nhưng tất cả dều là lời tố cáo mạnh mẽ xã hội cũ bất công, tàn bạo chà đạp lên nhân phẩm, số phận người phụ nữ.  **\* Mở rộng, khái quát, nâng cao.**  - Người phụ nữ trong hai tác phẩm hội tụ những vẻ đẹp đáng quý nhất và cũng là đầy đủ nhất những gì đau khổ, tủi nhục của con người. Họ là đại diện tiêu biểu của hình ảnh người phụ nữ Việt Nam trong xã hội cũ.  - Viết về người phụ nữ, các nhà văn đã đứng trên quan điểm, lập trường nhân sinh để bênh vực họ, đồng thời lên tiếng tố cáo mạnh xẽ, gay gắt với các thế lực đã gây ra nỗi đau khổ cho họ.  - Học sinh có thể liên hệ người phụ nữ trong văn học hiện đại, xã hội ngày nay.  **\* Nghệ thuật:**  - Xây dụng nhân vật bằng thủ pháp ước lệ tượng trưng, ẩn dụ  - Miêu tả nhân vật qua ngoại hình, lời nói, nội tâm đặc sắc  - Giá trị hiện thực, nhân đạo được khai thác triệt để đã làm nên thành công cho các tác phẩm và qua đó bày tỏ tiếng nói tố cáo đanh thép tới hiện thực xã hội cũ. |
| **KB**  Khẳng định lại nội dung và nghệ thuật, vấn đề nghị luận.  - Việc xây dựng hình tượng người phụ nữ trong thơ văn trung đại đã góp phần khẳng định vẻ đẹp ngoại hình lẫn tâm hồn của họ, đồng thời cho thấy sự phát triển của cảm hứng nhân đạo trong văn học trung đại.  - Biện pháp ước lệ tượng trưng được nâng lên tầm cao mới, thủ pháp miêu tả nội tâm phát triển .... |

**ĐỀ:**

*Người nghệ sĩ luôn muốn truyền đạt một cách hào phóng tất cả những cái gì phong phú của tư tưởng và tình cảm đang tràn ngập trong chính tâm hồn của nhà văn*. (Pauxtốpki)

(Dẫn theo *Lí luận văn học*, tập 1 – Phương Lựu (Chủ biên), NXB Đại học Sư phạm, 2017, tr296 – 297)

Em hiểu ý kiến trên như thế nào? Từ đó làm rõ những tư tưởng, tình cảm của nhà văn Nguyễn Quang Sáng trong truyện ngắn *Chiếc lược ngà* (*Ngữ văn 9*, tập 1, NXB Giáo Dục VN)

**HƯỚNG DẪN**

\* Giới thiệu vấn đề cần nghị luận

\* Giải thích ý kiến:

- Tư tưởng, tình cảm là những cảm xúc, những rung động mãnh liệt, những suy nghĩ nhận thức thể hiện thái độ, lập trường, quan điểm của người nghệ sĩ được thể hiện trong tác phẩm văn học. Người nghệ sĩ tài năng, chân chính, tư tưởng tình cảm ấy phong phú, đa dạng với nhiều cung bậc và luôn hướng tới những giá trị nhân văn đích thực.

- Người nghệ sĩ luôn có khát vọng được chuyển tải, giãi bày, chia sẻ những tư tưởng, tình cảm của mình một cách “hào phóng”, mãnh liệt, sâu lắng.

- Ý kiến khẳng định: Qua tác phẩm văn học, người nghệ sĩ luôn có nhu cầu bộc lộ hết mình những tư tưởng, tình cảm phong phú, sâu sắc của mình tới người đọc.

\* Làm sáng tỏ tư tưởng, tình cảm của nhà văn Nguyễn Quang Sáng qua truyện ngắn “*Chiếc lược ngà*”

- Tư tưởng, tình cảm của nhà văn Nguyễn Quang Sáng trong truyện “Chiếc lược ngà”:

+ Ngợi ca tình yêu Tổ quốc, tình đồng chí, đồng đội…của những người chiến sĩ.

+ Yêu thương, trân trọng những tình cảm của con người: tình cha con thắm thiết, sâu nặng, tình cảm gia đình thiêng liêng

+ Những suy ngẫm sâu sắc, thấm thía về đau thương, éo le, mất mát mà chiến tranh đã gây ra cho bao gia đình Nam Bộ nói riêng và người Việt Nam nói chung.

+ Khẳng định mối quan hệ gắn bó giữa tình yêu gia đình và tình yêu Tổ quốc, giữa riêng và chung, cá nhân và cộng đồng…

- Những tư tưởng, tình cảm ấy được thể hiện qua hình thức nghệ thuật: cốt truyện hấp dẫn, xây dựng tình huống truyện bất ngờ nhưng hợp lý, đặt nhân vật trong nhiều mối quan hệ, miêu tả tâm lý nhân vật tinh tế, sắc sảo; xây dựng chi tiết giàu ý nghĩa; sử dụng ngôi kể thích hợp, ngôn ngữ chân thực, tự nhiên, đậm chất Nam Bộ…

\* Đánh giá:

- Truyện thể hiện những tư tưởng, tình cảm phong phú, sâu sắc, mãnh liệt với nhiều cung bậc cảm xúc của nhà văn Nguyễn Quang Sáng đối với đất nuwcs, thiên nhiên, con người Việt Nam trong chiến tranh. Đó là tư tưởng, tình cảm đẹp đẽ, thiêng liêng, có ý nghĩa nhân văn cao cả.

- Ý kiến của Pauxtốpki:

+ Khẳng định mối quan hệ giữa nhà văn và tác phẩm: người nghệ sĩ luôn khao khát giãi bày, bộc bạch những cảm xúc, tư tưởng của mình một cách hào phóng nhất trong tác phẩm.

+ Đặt ra vấn đề: người sáng tác phải nuôi dưỡng cảm xúc, phải có những tư tưởng sâu sắc, mới mẻ…; người tiếp nhận lắng nghe được cảm xúc, nhận thức được chiều sâu tư tưởng mà người nghệ sĩ gửi gắm trong tác phẩm…

**ĐỀ:**

Có ý kiến cho rằng: *Cảm xúc và tư tưởng trong thơ phải được biểu hiện ra trong hình ảnh .1*

Em hiểu ý kiến trên như thế nào? Hãy làm sáng tỏ qua hai đoạn trích sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Mặt trời xuống biển như hòn lửa.  Sóng đã cài then, đêm sập cửa.  Đoàn thuyền đánh cá lại ra khơi,  Câu hát căng buồm cùng gió khơi.  […]  Câu hát căng buồm với gió khơi,  Đoàn thuyền chạy đua cùng mặt trời.  Mặt trời đội biển nhô màu mới,  Mắt cá huy hoàng muôn dặm phơi. | **và** | Bỗng nhận ra hương ổi  Phả vào trong gió se  Sương chùng chình qua ngõ  Hình như thu đã về  […]  Vẫn còn bao nhiêu nắng  Đã vơi dần cơn mưa  Sấm cũng bớt bất ngờ  Trên hàng cây đứng tuổi. |
| (Trích Đoàn thuyền đánh cá, Huy Cận)2 |  | (Trích Sang thu, Hữu Thỉnh)3 |

**ĐÁP ÁN**

|  |
| --- |
| *c1. Mở bài*  Giới thiệu hai tác giả, hai tác phẩm, hai đoạn trích; giới thiệu vấn đề cần nghị luận, trích dẫn ý kiến. |
| *c2. Thân bài*  **\* Giải thích ý kiến**  ***- Giải thích từ ngữ, nhận định:***  + *Cảm xúc* là những cảm hứng và niềm xúc động chân thành, mãnh liệt trong tâm hồn; *tư tưởng* là vấn đề quan điểm, lập trường, thế giới quan, nhân sinh quan của nhà thơ. Cảm xúc và tư tưởng tạo nên thế giới tâm hồn của người nghệ sĩ.  + Nhận định khái quát một đặc trưng của thơ: Thế giới tâm hồn sâu kín bên trong của người nghệ sĩ luôn được biểu hiện ra bên ngoài bằng hình ảnh thơ. Hình ảnh là phương tiện để bộc lộ cảm xúc và tư tưởng trong thơ một cách tinh tế, sâu sắc. |
| - **Vì sao *cảm xúc và tư tưởng trong thơ phải được biểu hiện ra trong hình ảnh?***  + Văn học phản ánh, lí giải hiện thực đời sống bằng hình tượng ngôn từ. Hình ảnh trong văn chương nói chung, thơ ca nói riêng có vai trò quan trọng trong việc xây dựng thế giới nghệ thuật của tác phẩm, trong đó có thế giới tâm hồn của con người (cảm xúc và tư tưởng)  + Thơ là tiếng nói của cảm xúc, cảm xúc trong thơ không tách rời với tư tưởng. Không những thế, thơ cần có hình ảnh để cho cảm xúc hiện lên một cách chân thực, sinh động, để cho tư tưởng được bộc lộ một cách sâu sắc, thấm thía. Nếu không biểu hiện qua hình ảnh, cảm xúc và tư tưởng trong thơ sẽ chỉ hiện lên là những con chữ khô khan, sẽ không tác động được đến nhận thức và tình cảm thẩm mĩ của bạn đọc. |
| **\* Phân tích, chứng minh qua đoạn trích trong bài *Đoàn thuyền đánh cá*** |
| ***- Hình ảnh đoàn thuyền đánh cá ra khơi trong khung cảnh hoàng hôn trên biển hùng vĩ, tráng lệ (khổ thơ thứ nhất)***  + *Mặt trời xuống biển* *như hòn lửa* (so sánh): vẻ đẹp buổi hoàng hôn rực rỡ.  + *Sóng đã cài then đêm sập cửa* (nhân hóa): sóng như những chiếc then cài, màn đêm là cánh cửa, không gian vũ trụ như ngôi nhà khổng lồ  + *Đoàn thuyền đánh cá lại ra khơi:* hoạt động*,* công việc thường xuyên, tuần tự, trở thành một nếp sống quen thuộc.  + *Câu hát căng buồm cùng gió khơi* (ẩn dụ, khoa trương): tiếng hát khỏe khoắn tiếp sức cho gió làm căng cánh buồm, nổi bật khí thế phấn khởi, hào hứng của người lao động trong buổi xuất phát chinh phục biển cả. |
| ***- Hình ảnh đoàn thuyền đánh cá trở về trong buổi bình minh rạng rỡ, huy hoàng (khổ thơ thứ hai)***  + *Câu hát căng buồm với gió khơi*: câu thơ lặp lại gần như nguyên vẹn câu cuối của khổ thứ nhất, chỉ thay từ *cùng* thành *với*. -> Gió khơi và câu hát vang lên từ tâm hồn con người đã trở thành người bạn đồng hành trong cuộc hành trình trở về đầy niềm vui.  + *Đoàn thuyền chạy đua* *cùng mặt trời* (nhân hóa): hình ảnh con người lao động nỗ lực vượt lên trong công việc để dành phần thắng, chạy đua với thời gian thật hối hả, hào hứng.  + *Mặt trời đội biển nhô màu mới* (nhân hóa): hình ảnh thơ vận động theo quy luật của tự nhiên, tạo sự hô ứng, tương quan đối lập với khổ 1 – *đội biển,* mặt trời mọc, vận động khỏe khoắn, gợi vẻ kì vĩ, mĩ lệ; *nhô màu mới* gợi vẻ tươi tắn, rực rỡ, tinh khiết, trong lành của ánh mặt trời buổi bình minh.  + *Mắt cá* *huy hoàng muôn dặm phơi:* hình ảnh mắt cá ánh lên trong ánh sáng bình minh thể hiện niềm vui bội thu, gợi liên tưởng tới tương lai tươi sáng - một cuộc sống mới sung túc, đủ đầy, phát triển. |
| ***- Cảm xúc tư tưởng của nhà thơ***  + Cảm xúc vui tươi, phấn khởi, hào hứng; niềm tự hào, tin tưởng của nhà thơ vào cuộc sống mới, con người mới; ca ngợi người lao động khi đã được làm chủ thiên nhiên, đất nước, cuộc đời.  + Tình yêu quê hương, đất nước, yêu con người, yêu cuộc sống. |
| **\* Phân tích, chứng minh qua đoạn trích trong bài *Sang thu*** |
| ***- Hình ảnh thiên nhiên mơ hồ là những tín hiệu ban đầu của mùa thu (khổ thơ thứ nhất)***  + Hình ảnh hương ổi chín thơm, phả vào làn gió thu se lạnh:  ++ Động từ *phả*: sự lan tỏa, cảm giác như cả một vườn ổi chín chủ động ùa hương vào gió khiến mùi hương bình dị trở nên sống động, có hồn. Mùi hương đánh thức không gian làng quê mùa thu, gợi về kí ức tuổi thơ hồn nhiên.  ++ *Gió se*: gió nhẹ, bắt đầu mang hơi lạnh. Cơn gió làm bầu không gian mát dịu, khiến mùi hương nồng nàn hơn.  + Hình ảnh giọt sương:  ++ Nhân hóa, từ láy *chùng chình:* sự giăng mắc, lan tỏa của sương và cả cái thoáng ngập ngừng trong lòng người.  ++ Ẩn dụ *qua ngõ:* cửa ngõ của thời gian. Giọt sương đang lưỡng lự ở cửa ngõ của mùa hạ, chưa muốn rơi mình vào không gian của mùa thu. |
| ***- Hình ảnh thiên nhiên sống động diễn tả những chuyển biến tinh tế của thời tiết (khổ thơ thứ hai)***  *+ Vẫn còn bao nhiêu nắng:* nắng cuối hạ vẫn còn rực rỡ trong nhưng đã dịu nhẹ đi, bớt chói chang và không còn gay gắt.  + *Đã vơi dần cơn mưa*: mưa bớt dần, không còn xối xả như những cơn mưa mùa hạ.  + *Sấm cũng bớt bất ngờ*: sấm chớp, bão giông cũng không còn đột ngột, bất chợt đến.  🡪 Hình ảnh thiên nhiên *nắng, mưa, sấm* mang ý nghĩa ẩn dụ: khó khăn, thử thách, biến động trong cuộc đời. |
| ***- Cảm xúc tư tưởng của nhà thơ***  + Cảm xúc bất ngờ, bâng khuâng, rạo rực khi nhận ra những tín hiệu ban đầu của mùa thu:  ++ *Bỗng*: nhấn mạnh sự bất ngờ, đột ngột khiến con người vừa ngỡ ngàng, vừa ngạc nhiên khi đón nhận hương vị mùa thu trong làn gió.  ++ Hình như: tâm trạng mơ hồ; phỏng đoán trước những tín hiệu chưa rõ nét của thời khắc giao mùa.  + Niềm suy tư, băn khoăn, chiêm nghiệm về con người ở độ tuổi sang thu: *Hàng cây đứng tuổi,* sự từng trải, chín chắn của con người sau khi trải qua những thử thách. Con người đi qua giông bão cuộc đời sẽ trở nên vững vàng, bản lĩnh trước tác động của ngoại cảnh.  + Tình yêu thiên nhiên, yêu quê hương, yêu con người, yêu cuộc sống.  + Triết lí nhân sinh sâu sắc về quy luật của cuộc sống con người. |
| **\* Đánh giá, liên hệ, mở rộng** |
| ***- Mở rộng, liên hệ***  + Nguyễn Văn Long đã đưa ra một nhận định đúng đắn về đặc trưng của thơ, chỉ rõ mối quan hệ giữa cảm xúc, tư tưởng và hình ảnh trong thơ. Trong các yếu tố này, cảm xúc là yếu tố quan trọng nhất của thơ, tư tưởng là yếu tố cốt lõi và hình ảnh là một phương tiện không thể thiếu để biểu hiện cảm xúc, tư tưởng.  + Cảm xúc, tư tưởng không chỉ được thể hiện trong hình ảnh mà còn trong nhiều yếu tố khác của thơ như: cấu tứ, nhân vật trữ tình, ngôn ngữ, giọng điệu, các biện pháp, thủ pháp, phương tiện nghệ thuật đặc thù.  + Nhận định có ý nghĩa sâu sắc với cả người sáng tác và người tiếp nhận: đòi hỏi thi sĩ phải bồi dưỡng cho mình một đời sống nội tâm phong phú, có tư tưởng đúng đắn, tiến bộ, tăng cường trải nghiệm đời sống để tích lũy kho hình ảnh phong phú, đa dạng; đòi hỏi bạn đọc khi tiếp nhận thi phẩm cần chú ý đến hình ảnh thơ, qua hình ảnh cần nhận ra vẻ đẹp trong thế giới tâm hồn của tác giả. |

**ĐỀ:**

Trong một cuộc trò chuyện với báo ***Nước Nga văn học, Ra-xum Ga-đa-tốp-*** người được mệnh danh là “nhà thơ của mọi thời đại”- đã bày tỏ suy nghĩ của mình về văn học. Ông cho rằng, các nhà văn “... *Cần phải hát đúng giai điệu về thời đại của mình và phải miêu tả nó một cách trung thực bằng những hình ảnh hấp dẫn, không một chút giả tạo”.*

(Đọc- hiểu văn bản Ngữ văn 9, NXB Giáo dục, 2005 tr160)

Em hiểu ý kiến trên như thế nào? Bằng hiểu biết văn học của bản thân, hãy chọn một số tác phẩm văn học để chứng minh rằng: các nhà văn đã “hát đúng giai điệu về thời đại của mình” và “miêu tả một cách trung thực bằng những hình ảnh hấp dẫn, không một chút giả tạo”.

HƯỚNG DẪN

|  |
| --- |
| **1. Dẫn dắt và nêu vấn đề nghị luận.**  2. Giải thích:  - Hát đúng giai điệu về thời đại của mình văn học phản ánh chân thực hiện thực thời đại với hình ảnh cuộc sống con người những vấn đề tiêu biểu của xã hội sự vận động của lịch sử hơi thở của cuộc sống tâm hồn con người...  - Miêu tả một cách trung thực bằng những hình ảnh hấp dẫn không chút giả tạo. Tác phẩm văn học khắc họa bức tranh đời sống thời đại bằng các hình ảnh sống động cuốn hút nhưng phải chân xác phù hợp với thực tế.  => Ý kiến của Ra- xum Ga- đa- tôp đề cập đến sứ mệnh của nhà văn, mối quan hệ giữa đời sống -nhà văn- tác phẩm, đặt ra yêu cầu đối với nội dung và nghệ thuật của một tác phẩm văn học chân chính.  **3.Bàn luận:**  **\* Các nhà văn phải “hát đúng giai điệu về thời đại của mình”:**  - Đặc trưng bản chất nhất của tác phẩm văn học là phản ánh hiện thực:  + Nhà văn coi hiện thực cuộc sống là chất liệu là đối tượng phản ánh của văn học từ đó qua tác phẩm cung cấp cho người đọc những tri thức về mọi mặt của đời sống xã hội, làm vào vốn tri thức của người (giá trị nhận thức của tác phẩm)  + Nhà văn sáng tạo ra bức tranh đời sống trong tác phẩm dựa trên hiện thực khách quan, do đó, tác phẩm của họ không bao giờ tách rời khỏi hiện thực mà phải thể hiện được những vang động của đời khám phá và thể hiện những vấn đề nổi bật mấu chốt nhất của xã hội và con người.  - Văn chương là tấm gương phản chiếu thời đại nên thời nào văn ấy  + Hiện thực được phản ánh trong tác phẩm văn học không phải biết thực chung chung hay giống hệt nhau bởi mỗi một thời đại một giai đoạn lịch sử đều có những đặc trưng riêng về chính trị văn hóa xã hội tư tưởng hiện thấy bất hiếu soi bóng và tác phẩm văn học khiến tác phẩm trở thành tấm gương phản chiếu thời đại  +Phạm vi hiện thực của văn học vô cùng rộng lớn song chắc chắn rằng cái mảnh đất màu mỡ gần gũi nhất đối với Nhà văn chính là hiện thực thời đại mà họ sống vì đó là cái hiện thực ra diễn ra ngay xung quanh họ hàng ngày hàng giờ là những điều họ được Mắt thấy tai nghe chứ không phải chỉ qua sách vở ghi lại hoặc nhờ tưởng tượng  +Ở mỗi thời đại giữa các hiện thực rộng lớn phong phú lại sẽ có những vấn đề nổi bật tất yếu được coi là hiện thực thời đại các nhà văn với sự sâu sắc nhạy bén riêng phải nhìn nhận ra và phản ánh đó vào tác phẩm của mình bởi đó chính là hình ảnh của thời đại mà họ có nhiệm vụ phải khắc họa để những người đọc dù có những giới hạn về không gian thời gian cũng sẽ hiểu được thời đại mà họ sống  - Nhà văn phải “hát đúng giai điệu...:”  + Nhà văn phải trung thành với hiện thực, phải phản ánh đúng bản chất của nó rồi cho nó có xấu xa nghiệt ngã đau đớn Nga phát cũng phải nhận thức được sứ mệnh của mình là Miêu tả việc thực như nó vốn có chứ không phải hiện thực nhưng mình muốn có  + Không thành thật với hiện thực thì cái mà người biết gửi đến cho bạn đọc chỉ chỉ là những trang Viết giả dối bóp méo thực tế không thể hiện được bóng dáng Cuộc sống thật tự ở trong đó điều đó kéo theo hệ quả là tác phẩm mất những giá trị nhận thức người đọc nhìn nhận sai lệch.  **\*Nhà văn “phải miêu tả nó một cách trung thực bằng những hình ảnh hấp dẫn không một chút giả tạo”.**  - Muố phản ánh hiện thực vào nhà văn phải xây dựng được các hình ảnh:  + Nếu nói hiện thực thời đại được phản ánh là một bức tranh rộng lớn thì các hình ảnh chính là những nét vẽ những chi tiết những mảng màu để tạo ra nó  +Hình ảnh có một vai trò quan trọng trong diễn tả của tác phẩm văn học hình ảnh cho tác phẩm là hình ảnh ảo của sự vật mà ngôn ngữ văn chương gây bên trong óc tưởng tượng của chúng ta Qua những khái niệm và qua những biểu tượng có lẽ chính bởi vì nó không cụ thể cho nên hình ảnh ảo mới có thể hài hòa được với ngôn ngữ khái niệm rất trừu tượng nhưng lại có khả năng diễn tả Chính xác cái phong phú đa dạng của văn học  +Hình ảnh trong tác phẩm vô cùng các thú có khả năng diễn đạt tất cả những ý tưởng của nhà văn khi khắc họa đời sống hình ảnh con người hình ảnh thiên nhiên hình ảnh cuộc sống...  - Hình ảnh được xây dựng phải chân thực Hấp dẫn không chút giả tạo :  + Để khắc họa được hiện thực một cách trung thực đòi hỏi các nhà văn cũng phải chọn lọc xây dựng được các hình ảnh chân thực bởi đó chính là chất liệu khắc họa nên bức tranh đời sống  + Chân thực thôi chưa đủ nhà văn Bằng Tài Năng và muốn sống của mình phải trải qua quá trình chọn lọc trong suốt để xây dựng nên những hình ảnh độc đáo hấp dẫn sinh động có khả năng thu hút sự chú ý của người đọc tạo nên giá trị nghệ thuật của tác phẩm trở thành phương tiện hữu ích để qua đó khắc họa nội dung  **4. Chứng minh:**  yêu cầu học sinh chọn được tác phẩm tiêu biểu để có thể chứng minh làm sáng tỏ vấn đề lý luận luận điểm phải rõ ràng tránh phân tích chung trong tác phẩm.  Có thể Lập ý theo hướng:  - Nhà văn đã hát giai điệu gì về thời đại của mình. Tác phẩm đã xây dựng được bức tranh đời sống toàn cảnh của giai đoạn lịch sử nào? Đã nói về vấn đề cốt yếu nào của thời đại? Trung tâm của bức tranh thời đại ấy là gì? Hiện Thực lao động sản xuất hay đấu tranh hai hình ảnh con người bộ trang phục của hiện thực được phản ánh?...  - Nhà văn đã miêu tả bức tranh thời đại ấy bằng những hình ảnh chân thực và sinh động ra sao chỉ ra được những gì hình ảnh tiêu biểu mà nhà văn đã xây dựng để khắc họa bức tranh đời sống phân tích được giá trị biểu đạt của hình ảnh...  ví dụ:  **\* Chứng minh qua truyện ngắn Làng ( Kim Lân)**  - Giai điệu về thời đại được nhà văn Kim Lân khai thác là:  +Đời sống kháng chiến của nhân dân ta trong những năm đầu kháng chiến chống Pháp.  + Tình yêu làng yêu quê hương đất nước và tinh thần kháng chiến của nhân vật ông Hai- nhân vật tiêu biểu cho người nông dân yêu nước thời kì đó.  ( Chọn lọc phân tích dẫn chứng)  - Kim Lân đã hát đúng giai điệu về thời đại của mình  +Nông dân là lực lượng cơ bản của cách mạng những con người hiền lành, thật thà chất phác trong đời sống hàng ngày nhưng rất lòng yêu nước đặc biệt là khi đất nước lâm nguy họ sẵn sàng xả thân cho Tổ Quốc.  +Ánh sáng của Đảng cách mạng đã xoay sáng đều tác họ phát khỏi lên trường phải bước đi trên con đường độc lập tự do được làm chủ bản thân làm chủ cuộc đời đó chính là chuyển biến trong nhận thức trong tâm tư tình cảm của người nông dân mà Kim Lân là người hiểu thấu đáo, tường tận.  +Hình ảnh người nông dân từ việc thực đi vào trong tác phẩm không thể tôi sẽ nhân vật ông Hai cũng chính là bóng dáng là tấm lòng tình cảm tinh thần của Kim Lân và biết bao người Việt Nam đối với quê hương đất nước  +**Làng** không chỉ nói về một làng Chợ Dầu cụ thể mà là tất cả mọi làng quê đất nước Việt Nam đều có chung tinh thần yêu nước nồng nàn ấy.  - Tác phẩm đã miêu tả thời đại một cách trung thực bằng những “ hình ảnh hấp dẫn không chút giả tạo”.  + Hình ảnh chân thật tiêu biểu của cuộc sống lao động chiến đấu hình ảnh làng chợ Dầu trong kháng chiến,không khí kháng chiến và cuộc sống nơi tản cư của nhân dân... + Những hình ảnh miêu tả nội tâm tinh tế sinh động của nhân vật ông Hai trong tình huống cụ thể niềm tự hào về làng cảm giác nhục nhã sống cổ đau đớn khi nghe tin làng theo giặc niềm hân hoan vui sướng tột cùng khi tin tức được đính chính |
| **5. Mở rộng:**  - Trong tác phẩm văn học nhà văn không chỉ phản ánh hiện thực thời đại hiện thực đang có mà còn có thể là hiện thực đã có quá khứ hiện thực chưa có tương lai chức năng dự báo không chỉ khắc họa bức tranh thời đại mà còn phải thể hiện được sự lý giải đánh giá điện thực Đồng thời qua đó bộc lộ tư tưởng tình cảm của mình  - Về phương diện nghệ thuật tác phẩm văn học không chỉ chú trọng đến việc xây dựng hình ảnh vì từng thể loại khác nhau mà hệ thống sản phẩm của mỗi tác phẩm em phải là sự tổng hòa của rất nhiều yếu tố rừng chuyện kể chuyện hấp dẫn xây dựng nhân vật sáng tạo chi tiết giọng điệu lời văn tác phẩm văn xuôi cảm xúc Tứ thơ nhịp điệu nhạc tình cho nữ nữ hiệp vần ngôn ngữ ngôn từ tác phẩm thơ.  **6. Đánh giá bài học:**  - Ý kiến trên đề cập đến yêu cầu về nội dung và nghệ thuật đối với tác phẩm văn học bên vừa là điều được nhà thơ ra Suga tốt lúc rút ra sau quá trình lao động nghệ thuật nghiêm túc vừa có tính định hướng cho con cho sáng tạo nghệ thuật của người nghệ sĩ và sự tiếp nhận của người đọc  - Ý kiến được nêu cũng gọi nhắc việc đòi hỏi yêu cầu:  + Đối với người sáng tác phải sống sâu với cuộc đời gắn có hiểu biết sâu sắc trăm trở và nói lên được những vấn đề cốt yếu nhất của thời đại để tác phẩm của mình thực sự là chứng tích của một thời đại đồng thời phải không cần mài giũa tài năng khổ luyện cho lao động chữ nghĩa sáng tạo ra được những hình ảnh nghệ thuật độc đáo để khắc họa một cách sâu sắc hấp dẫn bức tranh thời đại.  + Đối với người đọc khi đến với một tác phẩm văn học cần có ý thức tìm tòi khám phá để cảm nhận được bức tranh đời sống của thời đại mà nhà văn khắc họa trong tác phẩm cũng như thấy được giá trị của hệ thống hình ảnh mà tác giả đã sử dụng để xây dựng bức tranh cuộc sống ấy qua đó rất trân trọng giá trị của việc của những tác phẩm đã giúp ta hiểu sâu rộng hơn về cuộc sống con người một thời và thấy được ý nghĩa của tác phẩm với môn đời mỗi người. |

**ĐỀ:**

Trong bài *Tiếng nói của văn nghệ*, Nguyễn Đình Thi viết:

*“ Mỗi tác phẩm lớn như rọi vào bên trong chúng ta một ánh sáng riêng không bao giờ nhòa đi, ánh sáng ấy bấy giờ biến thành của ta, và chiếu tỏa lên mọi việc chúng ta sống, mọi con người ta gặp, làm cho thay đổi hoàn tất hẳn mắt ta nhìn, óc ta nghĩ”.*

(*Ngữ văn 9*, Tập hai, NXB Giáo dục Việt Nam, 2016)

Em hiểu ý kiến trên như thế nào? Hãy phân tích bài thơ *Mùa xuân nho nhỏ* của nhà thơ Thanh Hải để chứng tỏ rằng bài thơ đã khiến ta thay đổi cách nhìn, cách nghĩ về cuộc sống.

**HƯỚNG DẪN**

|  |
| --- |
| **Giới thiệu vấn đề nghị luận.** |
| **Giải thích ý kiến** |
| **- Tác phẩm lớn:** tác phẩm có giá trị mang đến cho người đọc những bài học ý nghĩa về cuộc sống, làm rung động trái tim và thức tỉnh tâm hồn người đọc.  - **Ánh sáng của tác phẩm:** tình cảm, tư tưởng và sáng tạo nghệ thuật độc đáo của người nghệ sĩ thể hiện trong tác phẩm.  - **Chiếu tỏa:** Hướng con người đến những tình cảm cao quý, khơi dậy niềm tin và khát vọng, góp phần hoàn thiện nhân cách và cách nhìn, cách nghĩ của con người về cuộc sống. |
| => Ý kiến nhấn mạnh sứ mệnh to lớn của văn học là bồi đắp tâm hồn con người, hoàn thiện hơn về nhân cách, nhân sinh quan. Đây chính là chức năng giáo dục. |
| **Bàn luận** |
| Mọi tác phẩm văn học giá trị vừa là kết tinh tình cảm, tư tưởng và những trải nghiệm của nhà văn về cuộc sống vừa là công trình nghệ thuật độc đáo, thỏa mãn thị yếu thẩm mĩ của người đọc. |
| Tác phẩm văn học chân chính luôn có sự tác động tích cực đến đời sống tâm hồn người đọc. Bởi văn học là tiếng nói của tình cảm và sáng tạo theo quy luật của cái đẹp. Người đọc *nhận của người nghệ sĩ tất cả những say sưa, vui buồn, yêu ghét, mơ mộng, phẫn khích và biết bao tư tường…( Nguyễn Đình Thi)* |
| Khả năng tác động của TPVH đến con người, xã hội càng sâu sắc càng chứng tỏ tác phẩm đó có giá trị. Những tác phẩm văn học lớn của thời đại luôn có giá trị giáo dục, thay đổi nhận thức, hành động của độc giả. Đó cũng chính là điều làm nên sức sống lâu bền của văn chương. |
| **Phân tích, chứng minh** |
| **a. Giới thiệu tác giả, tác phẩm** |
| **b. Bức tranh thiên nhiên mùa xuân đã khơi dậy trong ta tình yêu thiên nhiên** |
| Bằng vài nét vẽ đơn sơ mà đặc sắc, với những hình ảnh bình dị, trong trẻo, nhà thơ đã gợi lên một mùa xuân tươi tắn, thơ mộng, tràn đầy sức sống, đậm phong vị Huế: dòng sông xanh, bong hoa tím biếc, con chim chiền chiện hót vang trời… |
| Cảm xúc say sưa, ngây ngất của tác giả trước cảnh đất trời xứ Huế vào xuân được thể hiện trong lời gọi, lời ngỡ ngàng ( ơi, hót chi) và trong một động tác đón nhận vừa trân trọng, vừa tha thiết, trìu mến ( Từng giọt… tôi hứng). Phải có một tình yêu tha thiết, một tâm hồn lạc quan với cuộc sống, nhà thơ mới có thể lặng ngắm, lặng nghe mùa xuân bằng cả trái tim xao động, bằng cả trí tưởng tượng độc đáo như vậy. |
| Qua bức tranh thiên nhiên mùa xuân, nhà thơ Thanh Hải đã cho người đọc một cách nhìn mới về cuộc sống: thiên nhiên quanh ta luôn đẹp trong những gì bình dị nhất. Biết cách nhìn ngắm, cảm nhận, nâng niu những điều bình thường, giản dị, chúng ta sẽ có hạnh phúc. |
| **c. Bức tranh mùa xuâ đất nước đã khơi dậy trong ta tình yêu quê hương đất nước.** |
| Đất nước vào xuân được tác giả cảm nhận qua hình ảnh *lộc* xuân theo người cầm súng, theo người ra đồng- biểu trưng cho hai nhiệm vụ cơ bản chiến đấu và sản xuất, bảo vệ và xây dựng Tổ quốc. Chính họ đang *hối hả, xôn xao* tạo nên mùa xuân của đất nước… |
| Nhà thơ bộc lộ niềm tự hào về một đất nước anh hùng và giàu đẹp. Niềm tin sắt đá vào một đất nước mãi trường tồn, tỏa sáng như những *vì sao* trong hành trình *cứ đi lên phía trước.* Và qua những khúc *Nam Ai, Nam bình*, nhà thơ bộc lộ tình yêu tha thiết với quê hương đất nước, với những giá trị truyền thống vững bền… |
| Từ đó nhà thơ cho ta một cách nhìn mới về mùa xuân đất nước, giúp tat hay đổi nhận thức và tình cảm; biết yêu, trân trọngtừng bước trưởng thành của đất nước. |
| **d. Tâm nguyện của nhà thơ đã đánh thức trong ta khát vọng sống cống hiến cho đời** |
| Nhà thơ nguyện ước làm *con chim hót* dâng cho đời những tiếng ca vui, làm *một nhành hoa* để dâng cho đời hương sắc, làm *nốt trầm xao xuyến* trong bản hòa ca muôn điệu, làm *một mùa xuân nho nhỏ* để góp phần vào mùa xuân lớn của đất nước. Đó là khát vọng sống hòa nhập, cống hiến cho cuộc đời *Dù là tuổi hai mơi/ Dù là khi tóc bạc*… Đặt vào hoàn cảnh riêng, ta càng thấy ở nhà thơ một bản lĩnh sống vững vàng, một tình yêu cuộc sống tha thiết, một khát vọng sống cống hiến mạnh mẽ. |
| Tâm nguyện của nhà thơ đánh thức trong ta khát vọng sống cống hiến sức xuân, tuổi xuân cho cuộc đời, cho đất nước để cuộc sống thực sự có ý nghĩa. |
| **e. Sáng tạo nghệ thuật của tác phẩm đem đến cho người đọc những cảm xúc thẩm mĩ.** |
| Nhan đề sáng tạo, độc đáo chứa đựng chiều sâu tư tưởng; mạch cảm xúc, mạch ý tạo thành tứ thơ tự nhiên mà chặt chẽ, lô gic; thể thơ 5 chữ gần gũi với các làn điệu dân ca, âm hưởng nhẹ nhàng, tha thiết. Hình ảnh thơ giản dị, giàu ý nghĩa biểu trưng khái quát; ngôn ngữ hàm súc, gợi hình gợi cảm; giọng điệu thơ vui tươi, say sưa, trầm lắng, thiết tha; cách sử dụng các BPNT phong phú, độc đáo. |
| Sáng tạo nghệ thuật của tác phẩm đã bồi dưỡng cảm xúc thẩm mĩ, khơi dậy và tiếp sức cho những rung động về cái đẹp, làm cho tam hồn người đọc luôn mới mẻ, nhạy cảm với thiên nhiên, cuộc đời.Từ đó khiến tam hồn người đọc luôn tha thiết yêu thương, hướng về cái tốt đẹp… |
| **Đánh giá, mở rộng** |
| Ý kiến của Nguyễn Đình thi hoàn toàn đúng đắn. Bằng sức hấp dẫn về nội dung và nghệ thuật, bài thơ *Mùa xuân nho nhỏ* đã tác động sâu sắc đến người đọc khơi gợi từ tình yêu thiên nhiên đến tình yêu quê hương đất nước, từ khát vọng nhỏ bé, khiêm nhường của một cá nhân nâng lên thành lẽ sống cao đẹp, giàu giá trị nhân văn.Thanh Hải đã cho ta một cái nhìn mới về thiên nhiên, cuộc đời và một cách nghĩ mới về trách nhiệm đối với đất nước. |
| Bài học cho người sáng tạo: nhà văn cần bằng tài năng, tâm huyết sáng tạo ra những tác phẩm có giá trị có khả năng giáo dục và bồi đắp tâm hồn con người. Qua tác phẩm, tác giả phải gửi được thông điệp mang giá trị nhân văn sâu sắc. Như vậy, tác phẩm mới có sức sống trường tồn trong lòng người đọc. |
| Bài học cho người tiếp nhận: biết lựa chọn những tác phẩm có giá trị đích thực, có tác dụng bồi dưỡng tâm hồn, tình cảm cho con người; xây dựng cho mình đời sống tinh thần trong sáng, có chiều sâu để có thể khám phá giá trị tác phẩm, đồng sáng tạo với nhà văn để tạo sức sống lâu bền cho tác phẩm. |
| **- Có cách diễn đạt sáng tạo, độc đáo;có suy nghĩ riêng, mới mẻ, phù hợp với vấn đề nghị luận.**  **- Chính tả, dùng từ, đặt câu: đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, đặt câu, ngữ pháp.** |

**ĐỀ:**

*“Đọc thơ ta như đọc những bản tự thuật tâm trạng”*

(*Lý luận văn học*, Phương lựu chủ biên,

NXB Giáo dục,1996, tr. 360).

Em hiểu thế nào về bản tự thuật tâm trạng trong thơ?

Hãy trình bày cảm nhận về bản tự thuật tâm trạng của nhà thơ Bằng Việt và Nguyễn Duy trong hai bài thơ *Bếp lửa* và *Ánh trăng* (Ngữ văn 9, tập một, NXB giáo dục Việt Nam, 2019)s

**HƯỚNG DẪN**

1. Nêu vấn đề, dẫn dắt ý kiến; giới thiệu hai tác giả Bằng Việt và Nguyễn Duy, hai bài thơ Bếp lửa và Ánh trăng; khái quát tâm trạng trữ tình trong hai bài thơ (0,5 điểm).

2. Nêu cách hiểu về nhận định: (0,5 điểm)

- Thơ thuộc loại hình tác phẩm trữ tình, trực tiếp biểu hiện những trạng thái trữ tình của con người: tình cảm, cản xúc tâm trạng, suy tư nỗi niềm,...

- Những cảm xúc, suy nghĩ, tâm trạng... được trực tiếp thổ lộ trong tác phẩm thường là sự biểu hiện của thế giới chủ quan của tác giả.

- Vì thế, đọc thơ ta như đọc những bản tự thuật tâm trạng của tác giả, ta hiểu hơn về thế giới nội tâm của tác giả một cách cụ thể, sống động- một cái tôi có nỗi niềm riêng.

3. Bản tự thuật tâm trạng trong bài thơ Bếp lửa. (2,0 điểm)

- Tấm lòng của người cháu (nhân vật trữ tình) yêu thương và nhớ ơn à khi đã khôn lớn, trưởng thành. Hình ảnh bếp lửa gắn liền với hình ảnh người bà đã khơi dòng cho nguồn cảm xúc và nỗi nhớ thương trong tâm tư của nhân vật trữ tình.

- Khi đã trưởng thành, người cháu vẫn nhớ về những năm tháng tuổi thơ sớm quen mùi khói, mỏi mòn trong cái đói; những năm giặc dã chiến tranh xa cha mẹ, cui cút bên bà, sống trong tình yêu thương, chăm sóc, bảo ban, dạy dỗ của bà.

- Người cháu xót xa, thương cảm, thấu hiểu cuộc đời bà nhiều gian nan, cực khổ.

- Người cháu khắc ghi công lao to lớn của bà, ngọn lửa từ tay bà nhóm lên trở thành ngọn lửa thiêng liêng kì diệu trong tâm hồn cháu, toả sáng và sưởi ấm cuộc đời cháu, nâng đỡ cháu trên mỗi bước đường đời.

- Lòng kính yêu, trân trọng và biết ơn của người cháu đối với bà cũng là đối với gia đình, quê hương, đất nước.

- Tất cả những điều ấy được thể hiện bằng lời thơ trong trẻo, mượt mà, giản dị như lời kể, như những câu văn xuôi; giọng điệu như thủ thỉ tâm tình, trầm lắng, giàu chất suy tư. Lối biểu cảm của tác giả được kết hợp nhuần nhuyễn với miêu tả, tự sự và bình luận; sử dụng hình ảnh bếp lửa làm điểm tựa khơi nguồn mọi kỉ niệm, cảm xúc và suy nghĩ về bà và tình bà cháu.

4. Bản tự thuật tâm trạng trong bài thơ Ánh trăng. (2,0 điểm)

- Nhân vật trữ tình nhớ về những năm tháng dài sống hồn nhiên, vô tư, thanh sạch, gắn bó với vầng trăng, với thiên nhiên nghĩa tình.

- Nhân vật trữ tình xót xa nghĩ lại những tháng ngày trở về thành phố: vì mải chạy theo nhũng giá trị vật chất phù phiếm. Xa hoa mà quay lưng với nghĩa tình quá khứ, với những giá trị tinh thần ngỡ hông bao giờ quên.

- Nhân vật trữ tình giật mình, thức tỉnh l;ương tâm khi tình cờ gặp lại vầng trăng, lòng rưng rưng xúc ccamr trong khoảnh khắc mặt người và mặt trăng đối diện nhau. Quá khứ đẹp đẽ ùa về trong tâm thức, nhân vật trữ tình càng nhớ kỉ niệm lại càng ân hận vì những cư xử không phải, những vô tình lãng quên, đáng trách của mình.

- Bài thơ như lời tự nhắc nhở thấm thía về thái độ tình cảm với những năm tháng quá khứ gian lao mà đẹp đẽ, nghĩa tình; với thiên nhiên đất nước bình dị, hiền hậu; đồng thời như nhắn nhủ mọi người phải biết sống ân tình thuỷ chung với quá khứ, với lịch sủ, với nhân dân và đất nước.

- Tâm tình của nhà thơ được thuật lại trong hình thức một câu chuyện riêng, với giọng điệu tự tình trong thể thơ năm chữ, với nhịp thơ khi thì tự nhiên nhịp nhàng, khi thì ngân nga, tha thiết, lúc lại sâu lắng, trầm tư.

5. Đánh giá chung. (0,5 điểm)

- Hai bài thơ kể lại những sự kiện ít nhiều có tính liên tục. Nhưng chức năng chủ yếu của hệ thống sự kiện là tái hiện đối tượng để chủ đề trữ tình bộc lộ quá trình cảm xúc, suy tưởng của mình, làm nên nội dung chủ yếu của tác phẩm là bản tự thuật tâm trạng.

- Những tình cảm tưởng chừng như chủ quan, riêng biệt của mỗi nhà thơ lại gắn với tình cảm chung, đạt đến những khái quát nghệ thuật như nhưnhx chân lí phổ biến của sự tồn tại của nhân sinh: sống trọng đạo lí, thuỷ chung, ân tình, ơn nghĩa.

**ĐỀ:**

Câu 2 (5 điểm): *“Cái đẹp mà văn học đem lại không phải là cái gì khác hơn là cái đẹp của sự thật đời sống được khám phá một cách nghệ thuật.”* (Dẫn theo Lí luận văn học, Hà Minh Đức chủ biên, NXB giáo dục trang 57)

Em hiểu nhận định trên như thế nào? Qua một số tác phẩm đã học trong chương trình Ngữ văn 9, hãy làm sáng tỏ nhận định trên.

HƯỚNG DẪN

|  |
| --- |
| a. Giới thiệu vấn đề:  - Dẫn dắt vấn đề cần nghị luận  - Trích dẫn nhận định. |
| b. Giải quyết vấn đề:  \* Giải thích nhận định:  Cái đẹp mà văn học mang lại là cái đẹp về nội dung tư tưởng và hình thức nghệ thuật được sáng tạo do tài năng của người nghệ sĩ.  Cái đẹp của sự thật đời sống: cái đẹp bắt nguồn từ hiện thực, là vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống, con người được kết tinh, chắt lọc từ hiện thực.  Cái đẹp được khám phá một cách nghệ thuậy: Bằng tài năng của mình, cái đẹp trong cuộc sống được nhà văn khám phá và cảm nhận, đem lại cho tác phẩm những giá trị thẩm mĩ cao.  => Ý kiến trên đề cập đến đặc trưng của văn chương, nghệ thuật: lấy cái đẹp của hiện thực làm chất liệu, đề tài, cảm hững sáng tác. Mọi sáng tạo nghệ thuận đều bắt nguồn từ đời sống qua nhận thức và cái nhìn thẩm mĩ của nhà văn. |
| \*Phân tích - chứng minh:  **- Cái đẹp mà văn học đem lại chính là cái đẹp của sự thật đời sống:**  + Mọi sáng tạo nghệ thuật đều bắt nguồn từ đời sống, phản ánh và lấy cảm hứng từ cuộc sống: cảnh Phương Định phá bom (Những ngôi sao xa xôi), cảnh lao động trên biển (Đoàn thuyền đánh cá),…  + Hiện thực đời sống được miêu tả tinh tế, gợi cảm: những dấu hiệu giao mùa (Sang thu), cảnh thiên nhiên Hoàng Liên Sơn (Lặng lẽ Sa Pa)…  + Bộc lộ chân thực nhận thức, tư tưởng, tình cảm sâu sắc của nhà văn về cuộc sống và con người: tình yêu làng quê gắn liền với tình yêu kháng chiến (Làng), tình đồng chí gắn liền với tình yêu nước (Đồng chí)…  **-Cái đẹp của sự thật đời sống được khám phá một cách nghệ thuật:**  + Cái đẹp trong nghệ thuật thể hiện ở hình thức, được biểu đạt qua hình tượng nghệ thuật riêng biệt độc đáo, không lặp lại: những chiếc xe không kính – hiện thực khắc nghiệt của chiến tranh (Bài thơ về tiểu đội xe không kính) ,vầng trăng –tình cảm thủy chung ân nghĩa, ân tình (Ánh trăng)…  + Cách diễn đạt, dùng từ, hình anh mới mẻ, sáng tạo, độc đáo, mới lạ: (Sang thu, Bài thơ về tiểu đội xe không kính…)  + Lời thơ giàu tính nhạc, cách ngắt nhịp linh hoạt…(Mùa xuân nho nhỏ, Viếng lăng Bác…) |
| \* Đánh giá: Nhận định đúng đắn, sâu sắc, khẳng định tiêu chí để đánh giá một tác phẩm văn học chân chính.  - Ý kiến định hướng, tiếp nhận một tác phẩm văn học, gắn giá trị thẩm mĩ với hiện thực cuộc sống và sự sáng tạo nghệ thuật của người nghệ sĩ. |
| c, Kết thúc vấn đề: Khái quát, mở rộng, nâng cao vấn đề. |

**ĐỀ:**

Trong cuốn sách *Con đường đi vào thế giới nghệ thuật của nhà văn,* NXB Giáo dục 2002, giáo sư Nguyễn Đăng Mạnh cho rằng:

*“Thế giới nghệ thuật của một tác giả được tạo nên từ những phát hiện riêng về chân lí đời sống”*

Anh/Chị hiểu ý kiến trên như thế nào? Hãy phân tích vẻ đẹp phẩm chất và tâm hồn của nhân vật Phương Định trong tác phẩm Những ngôi sao xa xôi của nhà văn Lê Minh Khuê để thấy được chân lí của thế hệ trẻ Việt Nam trong thời kì kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

**HƯỚNG DẪN**

***\* Giới thiệu khái quát*** về tác giả Lê Minh Khuê, tác phẩm “Những ngôi sao xa xôi”, nhân vật Phương Định và vấn đề cần nghị luận. *(0,5 điểm)*

***\* Giải thích****(0,5 điểm)*

- “Thế giới nghệ thuật”: Là hiện thực thứ 2 mà tác giả tạo ra để phản ánh đời sống vào trong tác phẩm của mình. Thế giới đó vừa chân thực, sinh động, thông minh qua các hình tượng, vừa hấp dẫn lôi cuốn bằng giọng điệu riêng.

- “Phát hiện riêng về chân lí đời sống”: chính là cách nhìn, cách phản ánh và thể hiện những giá trị đúng đắn của cuộc đời mang đậm dấu ấn cá nhân của tác giả.

=> Một tác phẩm văn học sâu sắc là tác phẩm phản ánh được vẻ đẹp và giá trị

Của hiện thực cuộc sống bằng tài năng riêng của tác giả.

*(Lưu ý: Thí sinh có thể diễn đạt bằng các hình thức khác nhau nhưng thể hiện được đúng tinh thần của ý kiến, giám khảo vẫn chấm điểm tối đa).*

***\* Bình luận****(0,25 điểm)*

Hiện thực đời sống vô cùng phong phú, chân lí cuộc sống cũng đa dạng. Nhà văn bằng cảm xúc, nhận thức và tài năng của mình sẽ phản ánh vào tác phẩm một cách độc đáo. Ý kiến chỉ ra giá trị của một tác phẩm cũng như đặc điểm của quá trình sáng tác, cá tính sáng tạo của nhà văn

***\* Chứng minh*** *(0,25 điểm)*

Hiện thực cuộc kháng chiến chống đế quốc Mĩ xâm lược đã được nhiều tác giả khai thác và xậy dựng thành những thế giới nghệ thuật phong phú về lòng yêu nước của văn học dân tộc. Lê Minh Khuê cũng tạo lập một thê giới nghệ thuật riêng trong tác phẩm “Những ngôi sao xa xôi” của mình. Thế giới nghệ thuật ấy tập trung thể hiện cuộc sống gian khổ, sự kiên cường, đức hi sinh của những người lính và vẻ đẹp của 3 cô gái thanh niên xung phong trong tổ trinh sát mặt đường, tiêu biểu nhất là Phương Định từ hoàn cảnh sống và chiến đấu cũng như vẻ đẹp phẩm chất và tâm hồn của nhân vật Phương Đinh, nhà văn Lê Minh Khuê đã thể hiện những phát hiện riêng của mình về vẻ đpẹ chân lí của thời kì chống Mĩ cứu nước.

***- Khái quát về hoàn cảnh sống và chiến đấu(0,25 điểm)***

+ Xuất thân: Là con gái Hà Nội

+ Xung phong ra tuyến đường Trường Sơn, ở trong một hang dưới chân cao điểm

+ Công việc: đo khối lượng đất lấp vào hố bom, đếm bom chưa nổ và nếu cần thì phá bom nổ chậm

=> Sẵn sàng từ biệt cuộc sống phố thị, tự nguyện đến với chiến trường gian khổ, hòa tuổi thanh xuân của mình vào cuộc kháng chiến của cả dân tộc.

***- Vẻ đẹp phẩm chất(0,75 điểm)***

+ Tinh thần trách nhiệm đối với công việc (nhiệm vụ phá bom nên cái chết có thể đến bất cứ lúc nào nhưng để mạch giao thông luôn thông suốt, cô và các bạn của mình luôn sẵn sàng ra trận địa. Có nhiều lúc cô cũng nghĩ đến cái chết nhưng chỉ thoáng qua và mờ nhạt, nhường chỗ cho ý nghĩ làm thế nào để những quả bom kia phải nổ...)

+ Dũng cảm, gan dạ, quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ (Phương Định sẵn sàng nhận nhiệm vụ phá bom mà không cần sự trợ giúp của đơn vị; đối mặt với cái chết mà không hề run sợ; sống chết cùng đồng đội...)

=> Phương Định đã đặt nhiệm vụ lên trên tính mạng, thể hiện vẻ đẹp lí tưởng của thanh niên thời bấy giờ: Tất cả vì sự nghiệp giải phóng miền Nam thống nhất đất nước.

***- Vẻ đẹp tâm hồn(0,75 điểm):***

+ Trong sáng, mộng mơ dễ xúc cảm (Trận mưa đá đột ngột giữa Trường Sơn đã làm sống dậy trong Phương Định kỉ niệm ngọt ngào của tuổi ấu thơ...). Vẻ đẹp nữ tính, thích ngắm mắt mình trong gương...

+ Lạc quan, yêu đời (trong hang vẫn luôn vang lên tiếng hát của cô). Phương Định và hai đồng đội của mình đã mang vào chiến trường cả tuổi thanh xuân với biết bao mơ ước, khát vọng...

=> Chiến tranh không thể hủy diệt được niềm tin yêu cuộc sống, niềm lạc quan của Phương Định và những người con gái như cô. Phương Định là hình ảnh tiêu biểu cho thế hệ trẻ Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước, tỏa sáng chân lí của thời đại: “Quyết tử cho tổ quốc quyết sinh”.

***- Nghệ thuật(0,25 điểm):***

Nhân vật được xây dựng qua điểm nhìn trần thuật ngôi thứ nhất với cách kể chuyện tự nhiên, ngôn ngữ miêu tả sinh động, chân thực. Ngòi bút khắc họa tâm lí phù hợp với tính cách trẻ trung, hồn nhiên, giàu nữ tính của nhân vật

***- Đánh giá chung(0,5 điểm)***

+ Nhận định trên hoàn toàn đúng đắn và có ý nghĩa đối với các nhà văn; đồng thời là định hướng sáng tác, là cơ sở khẳng định tài năng của các nhà văn trong quá trình sáng tạo nghệ thuật.

+ Giúp người đọc đánh giá đúng giá trị tác phẩm và dấu ấn độc đáo của nhà văn Lê Minh Khuê khi đã có những phát riêng về chân lí đời sống từ đề tài quen thuộc.

**ĐỀ**

Trong bài *Tiếng nói của văn nghệ*, nhà văn Nguyễn Đình Thi viết: *Văn nghệ nói chuyện với tất cả tâm hồn chúng ta.*

(Trích *Ngữ văn 9*, Tập hai, NXB Giáo dục Việt Nam, 2019, tr.14)

Em hiểu ý kiến trên như thế nào? Hãy làm rõ những điều mà *văn nghệ nói chuyện* với tâm hồn con người qua bài thơ *Ánh trăng* của Nguyễn Duy.

**HƯỚNG DẪN**

|  |
| --- |
| **1. Giải thích**  - Tâm hồn: ý nghĩ và tình cảm, làm thành đời sống nội tâm, thế giới bên trong của con người.  - Nói chuyện: giao tiếp, đối thoại của người nghệ sĩ với bạn đọc thông qua tác phẩm.  -> Vai trò và sức mạnh của văn nghệ: nối sợi dây đồng cảm giữa người nghệ sĩ và bạn đọc thông qua việc nhận thức, lý giải đời sống, thể hiện tư tưởng, tình cảm, trăn trở của nhà văn về con người, cuộc đời. |
| **2. Bàn luận**  - Đặc trưng của văn học: nhận thức, phản ánh đời sống, biểu hiện tư tưởng, tình cảm của người nghệ sĩ thông qua hình tượng nghệ thuật.  - Mối quan hệ mật thiết giữa nhà văn - tác phẩm - bạn đọc: người đọc đến với tác phẩm phải thông qua hình tượng để nhận thức các mối quan hệ xã hội, thế giới xung quanh và chính mình. Từ đó, hiểu được những suy tư, trăn trở của người nghệ sĩ.  => Tác phẩm văn học là cầu nối để người nghệ sĩ giao tiếp, chuyển tải tư tưởng, tình cảm đến bạn đọc. |
| **3. Chứng minh** |
| *\* Nội dung:* Hình ảnh ánh trăng, vầng trăng là cầu nối để văn nghệ nói chuyện với người đọc  - Nhận thức về hiện thực:  + Mối quan hệ giữa trăng và người trong quá khứ: trăng là người bạn tri kỉ của thời thơ ấu và những năm chiến đấu ở rừng.  + Mối quan hệ giữa trăng và người trong hiện tại: trăng trở thành người dưng.  - Nhận thức về chính mình: ăn năn, hối hận vì đã bội bạc, lãng quên quá khứ.  - Bài học về lẽ sống: đạo lý “uống nước nhớ nguồn”, ân nghĩa thủy chung cùng quá khứ; sống có trách nhiệm với bản thân. |
| *\* Nghệ thuật:*  - Xây dựng hình tượng sống động, giàu ý nghĩa.  - Kết hợp yếu tố tự sự với trữ tình.  - Xây dựng tình huống bất ngờ. |
| **4. Đánh giá**  - Tác phẩm văn học không chỉ giúp con người nhận thức hiện thực đời sống mà còn bồi đắp tâm hồn, tư tưởng, tình cảm cho con người.  - Hành trình sáng tạo của người nghệ sĩ là hành trình bắc chiếc cầu nối giữa nhà văn – tác phẩm – bạn đọc để gửi gắm những thông điệp về con người, cuộc đời. |

**ĐỀ:**

*Tác phẩm vừa là kết tinh của tâm hồn người sáng tác, vừa là sợi dây truyền cho mọi người sự sống mà nghệ sỹ mang trong lòng.*

(*Tiếng nói văn nghệ* - Nguyễn Đình Thi, Ngữ văn 9, Tập hai, NXBGD, 2016)

Bằng những hiểu biết về bài thơ Nói với con – Y Phương, em hãy làm sáng tỏ ý kiến trên.

**GỢI Ý LÀM BÀI**

**I/ Yêu cầu về kĩ năng:**

- Viết đúng kiểu bài nghị luận văn học, Lý lẽ rõ ràng, dẫn chứng xác thực, văn viết giàu cảm xúc, diễn đạt trôi chảy, bố cục ba phần rõ ràng, cân đối, trình bày sạch đẹp; ít sai lỗi câu, từ, chính tả.

**II/ Yêu cầu về kiến thức**: đảm bảo được các ý sau:

**1. Giải thích nhận định**

- Tác phẩm vừa là kết tinh của tâm hồn người sáng tác: Nghệ thuật là tiếng nói của tình cảm. Tác phẩm nghệ thuật là nơi kí thác, gửi gắm tình cảm, tâm tư, chiêm nghiệm của người nghệ sĩ.  
- Tác phẩm vừa là sợi dây truyền cho mọi người sự sống mà nghệ sĩ mang trong lòng: Tác phẩm lay động cảm xúc, đi vào nhận thức, tâm hồn con người cũng qua con đường tình cảm. Người đọc như được sống cùng cuộc sống mà nhà văn miêu tả trong tác phẩm với những yêu ghét, buồn vui.

=> Nhận định nêu lên giá trị, chức năng của tác phẩm văn học.

**2. Chứng minh nhận định qua tác phẩm “Nói với con”**

**2.1 Giới thiệu tác giả, tác phẩm “Nói với con”:**

Y Phương là một trong những nhà thơ dân tộc Tày nổi tiếng của văn học Việt Nam hiện đại. Thơ ông thể hiện tâm hồn chân thật, mạnh mẽ và trong sáng, cách tư duy giàu hình ảnh của con người miền núi.

- “*Nói với con”* là một trong những thi phẩm đặc sắc làm nên tên tuổi của ông, được viết vào năm 1980.

**2.2 Chứng minh nhận định qua tác phẩm “*Nói với con*”:**

**2.2.1: Tác phẩm là kết tinh tư tưởng của người sáng tác.**

**a. Người cha nói với con về cội nguồn sinh thành và nuôi dưỡng con:**

- Cội nguồn sinh thành, nuôi dưỡng con trước hết là gia đình: Qua lối miêu tả giản dị, người cha nói với con: gia đình chính là cội nguồn tinh thần, nuôi dưỡng con, là cái nôi cho con những yêu thương, ấm áp đầu đời.

- Cội nguồn sinh thành, nuôi dưỡng con còn là quê hương:

*“Người đồng mình yêu lắm con ơi*

*…Con đường cho những tấm lòng”*

Cùng với gia đình, truyền thống văn hóa, nghĩa tình quê hương đã nuôi dưỡng con khôn lớn, trưởng thành.

- Con còn lớn khôn từ những kỉ niệm êm đềm, hạnh phúc nhất của cha mẹ:

*“Cha mẹ mãi nhớ về ngày cưới*

“Cha mẹ mãi nhớ về ngày cưới

*Ngày đầu tiên đẹp nhất trên đời”*

+ “Ngày cưới” – “ngày đẹp nhất”: vì cha mẹ không chỉ tìm thấy nhau mà còn gắn bó khăng khít; là ngày minh chứng cho tình yêu, hạnh phúc; là hình ảnh của một gia đình đầm ấp, yêu thương.

+ Từ đó, con được sinh ra, lớn lên trong những điều kì diệu nhất, đẹp đẽ nhất trong đời. Con là quả ngọt của tình yêu của cha mẹ, là hạnh phúc của gia đình.

**b. Những phẩm chất cao quý của người đồng mình và lời khuyên của cha:**

- Người đồng mình bản lĩnh vững vàng, ý chí kiên cường.

- Tác giả khái quát lên vẻ đẹp truyền thống của người miền cao:

+ Hình ảnh “người đồng mình”: vóc dáng, hình hài nhỏ bé, “thô sơ da thịt”, họ chỉ có đôi bàn tay lao động cần cù nhưng chẳng mấy ai nhỏ bé, yếu hèn. Họ dám đương đầu với gian lao, vất vả, họ lớn lao về ý chí, cao cả về tinh hồn.

+ Công lao vĩ đại của người đồng mình: *“đục đá kê cao quê hương*” – xây dựng quê hương, tạo nên ruộng đồng, dựng lên nhà cửa, bản làng, làm nên giá trị vật chất, tinh thần cho quê hương. “*Làm phong tục*” – tạo nên bao nền nếp, phong tục đẹp, làm nên bản sắc riêng của cộng đồng.  
 Lời thơ tràn đầy niềm tự hào về vẻ đẹp của người đồng mình. Nhắn nhủ con phải biết kế thừa, phát huy những truyền thống đó.

- Từ đó, người cha khuyên con biết sống theo những truyền thống của người đồng mình:

+ Điệp từ “*sống”* khởi đầu 3 dòng thơ liên tiếp, tô đậm mong ước thiết tha, mãnh liệt của cha dành cho con.

+ Ẩn dụ “*đá” “thung*” chỉ không gian sống của người niềm cao, gợi lên những nhọc nhằn, gian khó, đói nghèo. Người cha mong con “*không chê*” tức là biết yêu thương, trân trọng quê hương mình.

+ So sánh “*như sông” “như suối*”: lối sống hồn nhiên, trong sáng, mạnh mẽ, phóng khoáng, vượt lên mọi gập ghềnh của cuộc đời.

+ Đối “*lên thác xuống ghềnh*”: cuộc sống không dễ dàng, bằng phẳng, cần dũng cảm đối mặt, không ngại ngần.

Cha khuyên con tiếp nối tình cảm ân nghĩa, thủy chung với mảnh đất nơi mình sinh ra của người đồng mình và cả lòng can đảm, ý chí kiên cường của họ.

- Để rồi, bài thơ khép lại bằng lời dặn dò vừa ân cần, vừa nghiêm khắc của người cha:

+ H/a “*thô sơ da thịt*” được nhắc lại để nhấn mạnh những khó khăn, thử thách mà con có thể gặp trên đường đời, bởi con còn non nớt, con chưa đủ hành trang mà đời thì gập ghềnh, gian khó.

+ Dẫu vậy, “*không bao giờ nhỏ bé được*” mà phải biết đương đầu với khó khăn, vượt qua thách thức, không được sống yếu hèn, hẹp hòi, ích kỉ. Phải sống sao cho xứng đáng với cha mẹ, với người đồng mình. Lời nhắn ngủ chứa đựng sự yêu thương, niềm tin tưởng mà người cha dành cho con.

**2. 2.2: Tác phẩm văn học là sợi dây truyền sự sống mà tác giả mang trong lòng.**

Từ bài thơ *Nói với con*, nhà thơ Y Phương đã truyền vào trái tim người đọc:

- Luôn yêu quý, tự hào về quê hương.

- Ý thức cống hiến, xây dựng quê hương giàu đẹp.

- Trong cuộc sống phải giữ được bản lĩnh vững vàng, tự tin vượt qua mọi khó khăn, trở ngại.

- Ý thức bảo tồn những vốn văn hóa đẹp đẽ, truyền thống lâu đời của dân tộc.

**3. Tổng kết vấn đề**

**ĐỀ**

Tại Đại hội lần thứ IX Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam ngày 09/01/2016, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng phát biểu:

*“Mỗi tác phẩm văn học, nghệ thuật thực sự có giá trị, phải có sức lay động công chúng, độc giả bằng trách nhiệm, tấm lòng, trái tim của người nghệ sĩ ... Mỗi văn nghệ sĩ cần bám sát hiện thực cuộc sống để sáng tạo, làm sao cho mỗi tác phẩm của mình phản ánh chân thực cuộc sống, làm cho người đọc sau khi gấp sách lại đều cảm thấy mạch đời đập dưới bìa sách đóng như mạch máu đập dưới làn da”.*

Em hiểu ý kiến trên như thế nào? Qua việc phân tích tác phẩm Chiếc lược ngà của nhà văn Nguyễn Quang Sáng, em hãy làm sáng tỏ ý kiến trên.

**GỢI Ý LÀM BÀI**

**1/ Mở bài:** Dẫn dắt vấn đề, ý kiến của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng:

*“Mỗi tác phẩm văn học, nghệ thuật thực sự có giá trị, phải có sức lay động công chúng, độc giả bằng trách nhiệm, tấm lòng, trái tim của người nghệ sĩ ... Mỗi văn nghệ sĩ cần bám sát hiện thực cuộc sống để sáng tạo, làm sao cho mỗi tác phẩm của mình phản ánh chân thực cuộc sống, làm cho người đọc sau khi gấp sách lại đều cảm thấy mạch đời đập dưới bìa sách đóng như mạch máu đập dưới làn da”.*

**2/ Thân bài:**

**2.1. Giải thích ý kiến của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng**

- Mỗi tác phẩm văn học, nghệ thuật thực sự có giá trị, phải có sức lay động công chúng: Tác phẩm văn học, nghệ thuật chỉ thực sự có giá trị khi nó làm cho người đọc thấy rung cảm, xúc động và đánh thức ở họ những tư tưởng, tình cảm cao đẹp.

- Trách nhiệm, tấm lòng, trái tim của người nghệ sĩ: Quý trọng nghề nghiệp và có bản lĩnh của người sáng tạo, có tình cảm nhân văn cao đẹp đặc biệt là tình thương yêu con người => những phẩm chất cần có của người nghệ sĩ.

- Mỗi văn nghệ sĩ cần bám sát hiện thực cuộc sống để sáng tạo, làm sao cho mỗi tác phẩm của mình phản ánh chân thực cuộc sống: Nhiệm vụ của nhà văn là phải sáng tạo nên những tác phẩm văn học có giá trị hiện thực.

- Làm cho người đọc sau khi gấp sách lại đều cảm thấy mạch đời đập dưới bìa sách đóng như mạch máu đập dưới làn da: Bạn đọc sau khi thưởng thức tác phẩm có những rung cảm sâu sắc với những vấn đề của hiện thực cuộc sống được nhà văn phản ánh trong tác phẩm. => Ý kiến trên đã khẳng định vai trò và nhiệm vụ quan trọng của nhà văn trong quá trình sáng tạo nghệ thuật nhằm tạo ra những tác phẩm văn học có sức lay động lòng người và mang giá trị hiện thực sâu sắc.

**2.2. Phân tích tác phẩm Chiếc lược ngà để làm sáng tỏ ý kiến trên.**

**a. Truyện ngắn Chiếc lược ngà (1966) là một tác phẩm có giá trị, có sức lay động trái tim độc giả.**

*\* Nhà văn đã thể hiện một cách cảm động tình cha con thắm thiết, sâu nặng trong hoàn cảnh chiến tranh.*

- Tình cảm mãnh liệt của bé Thu với cha: Bé Thu là con gái đầu lòng cũng là đứa con duy nhất của ông Sáu. Em sống thiếu vắng người cha từ khi chưa đầy một tuổi. Sau hơn bảy năm xa cách, cha con mới được gặp lại. Tình thương cha của bé bộc lộ qua hai tình huống:

+ Tình huống thứ nhất: Thái độ và hành động của bé Thu trước khi nhận ông Sáu là cha.

+ Tình huống thứ hai: Thái độ và hành động của bé Thu khi nhận ông Sáu là cha.

- Tình cha con sâu nặng và cao đẹp của ông Sáu: Ông Sáu là người cha có tình thương con rất sâu nặng. Tình thương ấy bộc lộ qua hai tình huống:

+ Tình huống thứ nhất: Tình cảm của ông Sáu khi gặp lại con sau hơn bảy năm xa cách (Thí sinh phân tích tình cảm của ông Sáu dành cho con khi xuồng cập bến, trong những ngày nghỉ phép, lúc chia tay).

+ Tình huống thứ hai: Tình yêu con tha thiết của ông còn được thể hiện rất sâu sắc khi ông ở khu căn cứ: Day dứt ân hận vì đã đánh con, nhớ lời dặn của con ông dồn hết tâm trí và công sức để làm chiếc lược ngà, chiếc lược trở thành vật thiêng liêng đối với ông Sáu, trước lúc hi sinh ông đã nhờ người bạn chiến đấu của mình trao lại chiếc lược ngà cho con gái...

\* Truyện ngắn Chiếc lược ngà là một tác phẩm có giá trị còn bởi từ khi ra đời cho đến nay các thế hệ độc giả vẫn không thôi hành trình đồng sáng tạo với nhà văn. Tác phẩm đã góp phần không nhỏ trong việc nuôi dưỡng tâm hồn trẻ thơ và đánh thức ở nhiều thế hệ học sinh những phẩm chất, tình cảm cao đẹp: Thí sinh nêu được một (một số) ý kiến của độc giả bàn về sức sống của tác phẩm Chiếc lược ngà.

**Ví dụ:**

- Ngày ấy, mình đang là cậu học sinh cấp 3, đã từng đọc truyện ngắn "Chiếc lược ngà", rất ấn tượng với văn phong Nam bộ, với cuộc kháng chiến vừa qua, thể hiện trong truyện ngắn này. (nhà văn Bùi Anh Tấn)

- Bông cẩm thạch vẫn tươi Mùa gió chướng/Người quê hương luôn nhớ Chiếc lược ngà. (Câu đối tại đám tang nhà văn ngày 13/2/2014)

- Điều duy nhất mà chúng tôi muốn nói trước khi đọc Chiếc lược ngà, đây là một tác phẩm viết về chiến tranh. Vì vậy, người đọc cần đặt mình trong bối cảnh của câu chuyện. Và hãy đừng quên rằng đã một thời Việt Nam chìm trong tiếng súng. Lịch sử sẽ phán xét về cuộc chiến tranh này. Nhưng giá trị nghệ thuật và lịch sử của những tác phẩm văn học thì luôn vĩnh hằng với thời gian. (Trần Thanh Phong)

**b. Tác phẩm "Chiếc lược ngà" có giá trị hiện thực, khiến độc giả sau khi gấp sách lại vẫn cảm nhận được cuộc sống, không khí nóng bỏng của thời đại như đang diễn ra trước mắt.**

- Phản ánh chân thực cuộc sống, cuộc chiến đấu của con người Nam Bộ trong kháng chiến chống Mĩ.

- Hiện thực về những tội ác mà đế quốc Mĩ đã gây ra cho đồng bào Nam Bộ nói riêng và nhân dân ta nói chung.

- Hiện thực về vẻ đẹp con người Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Mĩ: tình yêu quê hương đất nước, tình cảm gia đình, tình đồng đội...

=> Giúp độc giả hiểu hơn về cuộc chiến tranh và con người Việt Nam trong chiến tranh.

**c. Nguyễn Quang Sáng đã sáng tạo nên truyện ngắn có giá trị này bằng trách nhiệm, tấm lòng, trái tim của người nghệ sĩ.**

*\* Trách nhiệm của nhà văn Nguyễn Quang Sáng:*

- Sáng tạo hình thức nghệ thuật phù hợp với nội dung tác phẩm: Xây dựng tình huống truyện bất ngờ mà tự nhiên, hợp lí; xây dựng cốt truyện khá chặt chẽ, lựa chọn nhân vật kể chuyện thích hợp; miêu tả diễn biến tâm lí nhân vật tinh tế và sâu sắc, nhất là đối với nhân vật bé Thu; ngôn ngữ truyện mang đậm chất địa phương Nam Bộ.

- Đóng góp mới mẻ: Trong khi các nhà văn cùng thời thường viết về những con người lí tưởng hiện ra giữa chiến trường lửa đạn thì nhà văn lại hướng ngòi bút của mình ca ngợi tình cảm cha con trong chiến tranh đầy cảm động.

- Làm tròn sứ mệnh của một nhà văn trong hoàn cảnh đất nước có chiến tranh: Nhà văn là chiến sĩ, trực tiếp cầm súng chiến đấu và viết nên tác phẩm từ những trải nghiệm thực tế của mình.

*\* Tấm lòng, trái tim của nhà văn Nguyễn Quang Sáng:*

- Ông rất am hiểu tâm lí trẻ thơ, có tấm lòng yêu mến, trân trọng những tình cảm trẻ thơ. Trân trọng và ngợi ca những tình cảm cao đẹp của con người Việt Nam trong chiến tranh. Căm ghét chiến tranh bởi chiến tranh đã gây ra bao đau khổ, mất mát cho con người...

- Viết truyện ngắn này tác giả muốn khẳng định: Điều còn lại mà chiến tranh không thể lấy đi là vẻ đẹp tâm hồn của con người Việt Nam (lòng yêu nước nồng nàn, lí tưởng sống, chiến đấu giải phóng miền Nam thống nhất đất nước; tình đồng chí; tình cảm gia đình, tình cha con thắm thiết, sâu nặng, bất tử) mà bom đạn quân thù không thể nào tàn phá được. "Câu chuyện viết về tình cha con của những người kháng chiến, những người cách mạng. Nhưng đó cũng là tình phụ tử muôn đời. Truyện không dài, tình tiết không li kì, tư tưởng cũng không phức tạp. Nó chân thực và giản dị, vì thế mà cảm động. Ấy là cốt cách của một truyện hay". (Chu Văn Sơn ).

**3. Kết bài**

- Ý kiến của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng hoàn toàn đúng đắn và có thể được coi là ngọn nến soi đường cho các văn nghệ sĩ hôm nay và mai sau.

- Bằng trách nhiệm, tấm lòng, trái tim của người cầm bút và những nhận thức về thực tế cuộc sống, Nguyễn Quang Sáng đã làm nên một Chiếc lược ngà có sức lay động bạn đọc nhiều thế hệ, có giá trị hiện thực sâu sắc.

- Bạn đọc phải biết trân trọng sản phẩm sáng tạo của nhà văn, có tình yêu tha thiết với cái đẹp, không ngừng nâng cao trình độ hiểu biết, tích lũy kinh nghiệm tiếp nhận, chủ động và sáng tạo khi tiếp nhận tác phẩm ... để có những phát hiện mới về tác phẩm trên tầm cao của kiến thức, của tình yêu, say mê và rung cảm mãnh liệt đối với văn chương, đáp ứng được mong mỏi của các nhà văn "*Viết ngắn thôi, nhưng cuộc sống phải dài!"* (Nguyễn Minh Châu).

**ĐỀ**

“Tác phẩm vừa là kết tinh của tâm hồn người sáng tác, vừa là sợi dây truyền cho mọi người sự sống mà nghệ sỹ mang trong lòng”.

(“Tiếng nói của văn nghệ” - Nguyễn Đình Thi - Ngữ văn 9 - tập 2)

Hãy làm rõ điều đó trong bài thơ “ *Mùa xuân nho nhỏ*” của nhà thơ Thanh Hải (Ngữ văn 9 – tập 2).

**GỢI Ý LÀM BÀI**

**1/ Mở bài:**

- Giới thiệu tác giả, tác phẩm

- Trích dẫn ý kiến của Nguyễn Đình Thi

**2/ Thân bài:**

**2.1. Giải thích nhận định:**

Ý kiến trên là sự khẳng định các giá trị đồng thời của tác phẩm văn chương.

  - Tác phẩm vừa là kết tinh của tâm hồn người sáng tác: Tác phẩm là đứa con tinh thần của nhà văn, là nơi nhà văn gửi gắm những tình cảm sâu sắc nhất, những cảm xúc chân thành nhất, những khát vọng mãnh liệt nhất về con người và cuộc sống.

 - Tác phẩm vừa là sợi dây truyền cho mọi người sự sống mà nghệ sỹ mang trong lòng:

Tác phẩm là cầu nối giữa nhà văn với bạn đọc. Nhà văn tự quan sát thế giới hiện thực, rồi từ đó tái hiện, tái tạo một đời sống riêng trong tác phẩm của mình. Đến lượt mình, tác phẩm lại đưa đời sống cá biệt ấy đến với cuộc đời chung, với mọi người, tạo ra sự đồng cảm, đồng điệu, tiếng nói tri âm, tri kỉ giữa tác giả với các thế hệ bạn đọc.

**2.2. Làm rõ vân đề trên trong tác phẩm: “ *Mùa xuân nho nhỏ*”**

- “*Mùa xuân nho nhỏ*”là tiếng nói chân thành, tha thiết của nhà thơ Thanh Hải: tiếng nói của một tâm hồn nghệ sỹ tinh tế, nhạy cảm, yêu say mê vẻ đẹp của thiên nhiên, đất trời; tiếng nói của một con người yêu, gắn bó sâu nặng với cuộc đời, với quê hương đất nước.

 - Bài thơ là tiếng lòng náo nức, là khát vọng mãnh liệt, là ước nguyện chân thành được dâng hiến những gì đẹp đẽ nhất cuộc đời mình cho quê hương, cho cuộc đời chung.

 - Với sự chân thành của cảm xúc, sự tinh tế, giàu sức biểu cảm của ngôn từ và hình ảnh, “Mùa xuân nho nhỏ” đã tạo nên một sự cộng hưởng giữa nhà thơ với độc giả để rồi trở thành tiếng hát của muôn người, tiếng hát của lý tưởng sống cao đẹp, cái “Tôi” riêng của người nghệ sỹ đã hòa vào cái “Ta” chung của cuộc đời, làm thức dậy trong mỗi con người ý thức về một lẽ sống đẹp.

→  “Mùa xuân nho nhỏ” là sự kết tinh, chắt lọc của tâm hồn thơ Thanh Hải, một tiếng nói nhỏ nhẹ, khiêm nhường mà có sức lay động, mà làm xao xuyến lòng người.

Lời thơ cất cánh từ cảm xúc, tình cảm riêng của cái “Tôi” trữ tình đã có sức tác động mạnh mẽ đến tâm hồn tình cảm mỗi con người.

**3/ Kết bài:** Khẳng định ý kiến của Nguyễn Đình Thi.

**ĐỀ**

Ra-xum Ga-đa-tốp được mệnh danh là nhà thơ của mọi thời đại có dành cho báo Nước Nga văn học một cuộc trò chuyện, trong đó bày tỏ sâu sắc suy nghĩ của mình về văn học:“…***Nền tảng của bất kì tác phẩm nào phải là chân lí được khắc họa bằng tất cả tài nghệ của nhà văn. Cần phải hát đúng giai điệu về thời đại mình và phải miêu tả nó một cách trung thực bằng những hình ảnh hấp dẫn, không một chút giả tạo.”***

                             (Đọc hiểu văn bản, SGK Ngữ văn 9 – 2005, trang 160)

     Em hiểu lời bàn trên như thế nào? Bằng sự hiểu biết của mình về hoàn cảnh lịch sử đất nước, con người Việt Nam trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mĩ, hãy làm sáng tỏ lời bàn ấy qua tác phẩm “Đồng chí” của Chính Hữu và “Bài thơ về tiểu đội xe không kính” của Phạm Tiến Duật.

**GỢI Ý LÀM BÀI**

**1/ Mở bài: Dẫn dắt và nêu vấn đề nghị luận:**

- Văn học nghệ thuật bao giờ cũng lấy chất liệu từ đời sống hiện thực khách quan. Người nghệ sĩ phải phản ánh hiện thực đó một cách vừa trung thực vừa sáng tạo.

- Dẫn lời nhận xét của Ra-xum Ga-đa-top

- Khái quát hoàn cảnh đất nước Việt Nam nửa cuối thế kỉ XX – đương đầu với TD Pháp và Đế quốc Mĩ. Văn học cách mạng đã hướng ngòi bút vào hiện thực ấy, ca hát về thời đại mình khổ đau mà vô cùng vĩ đại, trong đó có Đồng chí của Chính Hữu và Bài thơ về tiểu đội xe không kính của Phạm Tiến Duật.

**2/ Thân bài:**

**2.1. Giải thích khái niệm trong nhận định về mối quan hệ giữa cuộc sống - tác giả - tác phẩm**

- Chân lí là sự phản ánh sự vật hiện tượng của hiện thực vào nhận thức của con người đúng như chúng tồn tại.

- Văn học là thư kí của cuộc sống hiện thực, là tấm gương phản chiếu hiện thực thông qua lăng kính chủ quan và sự sáng tạo của người cầm bút. Hiện thực được phản ánh phải trung thực, phù hợp với hoàn cảnh của thời đại: “… Nền tảng của bất kì tác phẩm nàophải là chân lí được khắc họa bằng tất cả tài nghệ của nhà văn”.

- Với tài năng của người nghệ sĩ, hiện thực cuộc sống được ghi lại trong tác phẩm bằng những hình ảnh hấp dẫn và sáng tạo để tác phẩm đó sống mãi với thời gian. Vì vậy, văn học thường mang nội dung cụ thể của thời đại mình.

**2.2. Chứng minh nhận định của Ga-đa-tôp:** nền tảng chân lý qua hai tác phẩm **Đồng chí** (Chính Hữu), **Bài thơ về tiểu đội xe không kính** (Phạm Tiến Duật)

- Nền tảng chân lý của bài thơ Đồng chí  là hiện thực của đất nước trong cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp từ 1946 - 1954. Dân tộc ta tiến hành cuộc kháng chiến với bao khó khăn, gian khổ và thiếu thốn. Lực lượng chính là nông dân. Họ sẵn sàng hi sinh tất cả sức người sức của để giành lấy độc lập, tự do. Và bài **Đồng chí** được sáng tác năm 1948, sau chiến dịch Việt Bắc của quân và dân ta đánh thắng cuộc tiến công quy mô lớn của quân Pháp cuối năm 1947 lên khu căn cứ địa Việt Bắc. Chính Hữu – một nhà thơ, một người chiến sĩ lúc đó là chính trị viên đại đội thuộc trung đoàn Thủ đô, cùng đơn vị của mình tham gia chiến đấu suốt chiến dịch. Bài thơ ra đời là kết quả của những trải nghiệm thực và những cảm xúc sâu xa, mạnh mẽ của tác giả với những người đồng đội trong chiến dịch Việt Bắc.

- Nền tảng chân lý của Bài thơ về tiểu đội xe không kính là hiện thực của đất nước trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước từ năm 1954 đến 1975. Miền Bắc vừa xây dựng đất nước, vừa làm hậu phương vững chắc cho miền Nam. Giặc Mỹ đã gây ra cuộc chiến tranh hủy diệt, tàn khốc với dân tộc Việt Nam. Song cả dân tộc với tinh thần độc lập, tự do đã đoàn kết đứng dậy đấu tranh, quyết đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào. Đặc biệt là tinh thần của lớp thanh niên quyết “Xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước” (Tố Hữu). Phạm Tiến Duật cũng là một nhà thơ - chiến sĩ có mặt trong đội ngũ trùng trùng điệp điệp ấy. Ông đã sáng tác **Bài thơ về tiểu đội xe không kính** năm 1969, khi ông trực tiếp ngồi trên những chiếc xe không kính “hở hông hốc” (lời tác giả) cùng đoàn xe tiến thẳng vào miềnNam qua tuyến đường Trường Sơn.

=> Hai bài thơ đã phản ánh trung thành hiện thực chiến tranh của đất nước: khổ đau mà vĩ đại, bi tráng mà hào hùng. Khẳng định chân lý bất biến của dân tộc: “Không có gì quý hơn độc lập, tự do!” (Hồ Chí Minh)

**2.3. Giai điệu về thời đại được phản ánh một cách chân thực, sinh động, hấp dẫn qua hai thi phẩm**

**- Bài thơ Đồng chí của Chính Hữu:**

+ Giai điệu về thời đại được nhà thơ Chính Hữu khai thác từ hiện thực của cuộc chiến đấu đầy khó khăn gian khổ, hi sinh của người lính trong buổi đầu kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Hệ thống hình ảnh trong bài thơ từ hiện thực đó đi vào tác phẩm không hề tô vẽ. Cũng nhờ vậy mà vẻ đẹp đồng chíđược tỏa sáng.

+ Đồng chí- họ là những người lính nông dân từ những vùng quê nghèo khó hội tụ về thành đồng chíđồng đội, đồng chíhướng, đồng nhiệm vụ cầm súng bảo vệ độc lập, tự do cho dân tộc. Buổi đầu xa lạ để rồi thành “tri kỉ”, thành “đồng chí”, “thương nhau tay nắmlấy bàn tay” vượt lên tất cả.

+ Họ cùng chung cuộc sống gian nan, thiếu thốn: “sốt run người vầng trán ướt mồ hôi”, “áo rách”,”quần vá”, “miệng cười buốt giá”, “chân không giầy”, “rừng hoang sương muối”.

+ Gian nan, thiếu thốn, hi sinh nhưng lí tưởng của người lính vô cùng cao đẹp. Đó là lí tưởng chiến đấu bảo vệ đất nước. Vẻ đẹp chân thực nhưng cũng rất hào hoa của người lính được nhà thơ thể hiện bằng hình ảnh nghệ thuật đầy sáng tạo: “Đầu súng trăng treo”. Bút pháp lãng mạn bay bổng ở hình ảnh kết thúc của bài thơ để lại ấn tượng, dư ba trong tâm hồn người đọc.

=> Hình ảnh người lính thể hiện lên chân thực, giản dị, gắn bó keo sơn trong mọi hoàn cảnh. Vất vả, gian nan nhưng họ vẫn lạc quan, vẫn tin ở thắng lợi cuối cùng. Bài thơ **Đồng chí** trở thành biểu tượng cho thơ ca kháng chiến chống Pháp.

*-***Bài thơ về tiểu đội xe không kính***của Phạm Tiến Duật*

+ Giai điệu về thời đại được nhà thơ khai thác từ hiện thực những chiếc xe không kính và người chiến sĩ lái xe trên tuyến đường Trường Sơn trong những năm kháng chiến chống Mỹ. Giặc Mĩ bắn phá miền Bắc ác liệt với âm mưu hủy diệt, chặn đứng con đường huyết mạch nối liền hai miền Nam - Bắc. Dưới mưa bom bão đạn của kẻ thù, những chiếc xe vận tải tiếp sức cho tiền tuyến đã bị biến dạng: không kính, không đèn, không mui… Song chẳng kẻ thù nào ngăn nổi bước ta đi, những chiếc xe vẫn ngày đêm băng qua bom đạn tiến thẳng ra mặt trận, đã trở thành biểu tượng của một dân tộc anh hùng, phản ánh đúng tính chất khốc liệt của cuộc chiến. Hình ảnh thơ trần trụi nhưng lại là hình ảnh độc đáo, đầy sáng tạo của nhà thơ. Nhờ đó mà bài thơ đã được lưu truyền rộng rãi trong công chúng, được nhiều người ưa thích.

+ Song cái giai điệu về thời đại mà nhà thơ Phạm Tiến Duật muốn ca hát, đó là vẻ đẹp hình tượng người chiến sĩ lái xe. Với tư thế ung dung, tinh thần lạc quan, yêu đời, thái độ coi thường hiểm nguy, thử thách, trẻ trung hồn nhiên, ấm áp tinh thần đồng đội, ý chí quyết tâm giải phóng miền Nam của người lính trẻ, nhà thơ đã tạc nên chân dung người lính - tuổi trẻ Việt Nam thời chống Mĩ: bất khuất, kiên cường, kiêu hùng và lãng mạn.

=> Bài thơ vừa mang thanh khí của thời đại, vừa mang tầm vóc lịch sử. Đó là tiếng nói của cuộc sống hiện thực hào hùng, oanh liệt thời chống Mĩ. Nó là biểu tượng anh hùng tuyệt vời về người lính Trường Sơn. Bài thơ góp phần làm sống mãi hình ảnh thế hệ thanh niên thời đại Hồ Chí Minh gian khổ mà oanh liệt, “Vang tự hào giữa thế kỉ hai mươi” (Tố Hữu)

**3/ Kết bài:**

- Hai bài thơ là hai giai điệu minh chứng cho thực tế lịch sử; là bài ca ca ngợi về người lính giúp thế hệ sau thấy được thời kì kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mĩ gian khổ, hi sinh nhưng rất anh hùng.

- Bằng tài năng, tâm huyết và sự sáng tạo, Chính Hữu và Phạm Tiến Duật đã góp mặt vào thơ ca kháng chiến hai thi phẩm - hai bài ca sống mãi với thời gian làm rung động lòng người. Vẻ đẹp của nó đã chứng minh cho nhận định của Ra-xum Ga-đa-tôp là hoàn toàn đúng đắn: “hát đúng giai điệu về thời đại của mình” và “miêu tả một cách trung thực bằng hình ảnh hấp dẫn, không một chút giả tạo”